

Ngày 1/7/2024

Thứ Hai sau Chúa Nhật XIII Thường Niên

Am 2,6-10.13-16 - Mt 8,18-22

²¹ Một môn đệ khác thưa với Người: “Thưa Ngài, xin cho phép con về chôn cất cha con trước đã.” ²² Nhưng Đức Giê-su bảo: “Anh hãy đi theo tôi, cứ để kẻ chết chôn kẻ chết của họ.” (Mt 8,21-22)

Bài Suy Gẫm số 75. Điểm 3: Chúng Ta Phải Hành Xử Chỉ Vì Thiên Chúa Mà Thôi.

Nhưng từ chối hành động để làm đẹp lòng người đời mà thôi thì chưa đủ, mà còn “*phải sống thế nào cho đẹp lòng Thiên Chúa*” (1Tx 4,1) nữa, như thánh Phaolô đã nói, và phải “*sống như Thiên Chúa đòi hỏi và làm đẹp lòng Người về mọi phương diện*” (Cl 1,10); vì vậy Anh [Chị] Em phải đi theo con đường của Thiên Chúa, và làm hết sức để ngày càng tiến xa trên con đường đó; thánh Phaolô nói thêm: “*Ý muốn của Thiên Chúa là anh em nên thánh, tức là xa lánh gian dâm*” (1Tx 4,3), – nghĩa là các hành động của Anh [Chị] Em phải tinh tuyền, không được có động cơ nào khác ngoài việc làm đẹp lòng Thiên Chúa.

Đó sẽ là phương tiện đích thực và chắc chắn nhất để đi theo đường lối của Thiên Chúa, và càng ngày càng tiến tới; vì ở đời sau, Thiên Chúa sẽ là mục tiêu và cùng đích của mọi hành động của Anh [Chị] Em thế nào, thì ngay tại đời này, Người cũng phải giữ các đặc quyền ấy, nhất là trong ơn gọi của Anh [Chị] Em, một bậc sống đòi hỏi sự trọn hảo cao độ; vì như lời thánh Phaolô nói, “*Thiên Chúa đã không kêu gọi chúng ta sống ô uế*” – nghĩa là có những hành động không xứng hợp với bậc sống của Anh [Chị] Em, những hành động không trong sạch và thối nát do những cùng đích xấu mà Anh [Chị] Em gán cho chúng, – “*nhưng sống thánh thiện*” (1Tx 4,7). Vậy kẻ nào không ra sức làm mọi việc hướng về Thiên Chúa, thì “*không phải là khinh thường một người phạm, nhưng là khinh thường Thiên Chúa*” (1Tx 4,8).

“Teacher, I will follow you wherever you go.” Prophet Amos speaks of the justice of God. His justice is combined with mercy. Thus, He takes the side of the poor and marginalized. God has shown His mercy and love to the people of Israel, first by choosing them and then by liberating them from foreign rulers. He offered them a land where they could live happily and in peace. In spite of God’s goodness towards them, they strayed away from Him and disobeyed Him. As a result, vengeance was inflicted on the Israelites for their misdeeds. However, God wants to bring them back again. Jesus invites His followers in the first instance to experience the goodness of God. The one who has experienced the providential loving care of God, is able to surrender oneself wholeheartedly. He should be able to sacrifice anything for His Kingdom. What hinders one in following Jesus can be all the excuses one makes. Indeed the excuses of the disciples are similar to the ones we encounter in our own lives. Am I able to forgo my comfort zones in order to be the light and salt of the earth? Do we dare to transform our lives according to the message of Christ? Can we really say to Jesus “I will follow you wherever you want me to go”?

Ngày 2/7/2024

Thứ Ba sau Chúa Nhật XIII Thường Niên **Am 3,1-8; 4,11-12 - Mt 8,23-27**

²⁵ Các ông lại gần đánh thức Người và nói: “Thưa Ngài, xin cứu chúng con, chúng con chết mất!” ²⁶ Đức Giê-su nói: “Sao nhát thế, hồi những người kém lòng tin!” Rồi Người trỗi dậy, ngắm đê gió và biển: biển liền lặng như tờ. ²⁷ Người ta ngạc nhiên và nói: “Ông này là người thế nào mà cả đên gió và biển cũng tuân lệnh?” (Mt 8,25-27)

Bài Suy Gẫm số 10. Điểm 1: Nguy Hiểm Do Những Cám Dỗ Chống Lại Đức Vâng Phục.

Chúa Giêsu ở trên thuyền và kìa biển động mạnh khiến sóng ập vào thuyền. Các môn đệ báo cho Người hay. Người chỗi dậy, ngắm đê gió và biển: biển liền lặng như tờ; điều này làm những người hiện diện phải kinh ngạc. Họ nói: “Ông này là người thế nào mà cả đên gió và biển cũng tuân lệnh?” (Mt 8,27) Ở trong một cộng đoàn tu theo đúng luật, là ở trên thuyền với Chúa Giêsu và các môn đệ của Người, bởi vì những ai ở trong đó cũng đều rời bỏ thế gian để theo Chúa Giêsu, đã đặt mình dưới sự hướng dẫn của Người và nhập vào nhóm các môn đệ của Người; họ được che khuất khỏi làn sóng biển trong cơn bão nơi trần thế, tức là khỏi vô số những dịp xúc phạm đến Thiên Chúa.

Tuy nhiên, ở trong cộng đoàn như thế đó, chúng ta không tránh khỏi được những đau buồn và những cơn cám dỗ. Nguy hiểm và có hại nhất là những cám dỗ xúi giục chúng ta không vâng phục hay vâng phục không đúng cách; bởi vì chúng ta chỉ đến một cộng đoàn là để vâng lời, nên khi xa lánh nhân đức này, chúng ta đánh mất những ơn mà chúng ta cần có, để tồn tại trong bậc sống của mình. Thế nên điều hệ trọng là những con người sống chung thành cộng đoàn phải nắm lấy những phương tiện, nhằm cảnh giác chống lại những loại cám dỗ này.

Như vậy, Anh [Chị] Em là những người hằng ngày gặp cơn cám dỗ, thì đương nhiên phải có những phương thuốc bảo đảm ngừa được mọi hậu quả tai hại của cơn cám dỗ ấy. Đó là điều mà Anh [Chị] Em phải cố gắng quan tâm, vì nó thường quyết định sự trung thành của Anh [Chị] Em với ơn gọi. Điều mà trên hết Anh [Chị] Em phải xin cùng Thiên Chúa, là được Người dạy cho Anh [Chị] Em biết vâng phục, và vâng phục thật tốt, bất chấp những trở ngại và khó khăn mà ma quỷ sẽ đẩy lên nơi Anh [Chị] Em, nhằm làm cho Anh [Chị] Em chán ghét vâng phục.

“Why are you afraid, O men of little faith?” Amos is called the prophet of doom. His message is about the punishment that God will bring forth to Israel. As they have forgotten the merciful acts of God, the liberating presence of God has been rejected by the people. When they were under foreign rulers, God intervened and saved them. Yet these people have not positively responded to the love of God. As a result, He will severely chastise them. The Gospel presents the miracle of calming the sea. The presence of Jesus makes a big difference amidst the stormy and panicky situation. Jesus manifests his power over nature and creation. In fact He is the Lord of the Universe. The experience of the presence of Jesus in one’s life always makes a difference. His presence is found not only in stormy situations but also in the very ordinary situations of life. We can elevate our faith by being open to his providential presence in our life. We need not fear when we are not in control of situations since we believe He will turn them into moments of hope.

Ngày 3/7/2024

Thánh Tôma, Tông Đồ

Ep 2,19-22 - Ga 20,24-29

²⁷ Rồi Người bảo ông Tô-ma: “Đặt ngón tay vào đây, và hãy nhìn xem tay Thầy. Đưa tay ra mà đặt vào cạnh sườn Thầy. Đừng cứng lòng nữa, nhưng hãy tin.” ²⁸ Ông Tô-ma thưa Người: “Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con!” ²⁹ Đức Giê-su bảo: “Vì đã thấy Thầy, nên anh tin. Phúc thay những người không thấy mà tin!” (Ga 20,27-29)

Bài Suy Gẫm số 84. Điểm 2: Vị Tông Đồ Cứng Lòng Đã Tìm Lại Đức Tin.

Thánh Tôma đã tìm lại niềm tin ngay khi Chúa Giêsu Kitô hiện ra với ông, và để cho ông sờ vào các vết thương của Người. Thánh nhân đã thốt lên, dù chỉ thấy những dấu chỉ của một người phạm, rằng người mà ông thấy, thực sự là “*Chúa và là Thiên Chúa của ông*” (Ga 20,28). Thánh Grêgôriô nói: ‘Sự bất trung của thánh Tôma có ích cho chúng ta hơn là lòng tin của các Tông đồ khác, khi họ đã tin vào sự Phục Sinh của Chúa Giêsu Kitô, ngay khi Người hiện ra với họ’; như vị Giáo Phụ này nói thêm, ‘sự hoài nghi của thánh Tôma đã giúp củng cố lòng tin nơi chúng ta; vì khi chỉ thấy một con người, thánh nhân đã tuyên xưng rằng con người đó là Thiên Chúa của ông’.

Việc nghĩ đến những đau khổ mà Chúa Giêsu Kitô đã chịu vì chúng ta, sẽ giúp phục hồi đức tin yếu đuối và hay chao đảo của chúng ta, và chúng ta sẽ sẵn sàng chịu đau khổ vì Thiên Chúa, và thực thi những phương châm trái ngược nhất với tình cảm tự nhiên. Thật vậy, nếu chúng ta tin vững vàng và xác tín rằng Chúa Giêsu Kitô đã chịu đau đớn khắp cơ thể của Người, thì làm sao chúng ta có thể mền yêu những lạc thú hàm chứa nơi các tạo vật mà chúng ta sử dụng? – biết rằng Chúa Giêsu Kitô khi ở trần thế, chỉ yêu mền những đau khổ, và như thánh Phaolô nói: “*Ngài đã cam chịu khổ hình thập giá, chẳng nề chi ô nhục*” (Dt 12,2). Cũng như đối với thánh Phaolô, gương sáng ấy phải là một niềm an ủi lớn cho Anh [Chị] Em, và phải khiến Anh [Chị] Em trở nên giống như thánh tông đồ, “*vui mừng được chịu đau khổ vì anh em*” (Cl 1,24).

“My Lord and my God!” Amazingly the doubt of Thomas is cleared by the appearance of the Risen Lord. In fact it changed him so much that he became fully convinced of the resurrection of Jesus. His faith conviction is summarized in the declaration, “My Lord and my God.” Thomas became a witness to Jesus through the life he lived and his martyrdom. The foundation of Christian faith is the belief in Jesus Christ as Lord and God. The one who accepts Jesus as Lord, will not only accept His teachings but also build up one’s life according to His values. Thereby, one is invited to be a witness to Jesus. Jesus’ words can echo within us: “Happy are those who have not seen but have believed.” The present day man and woman can find reasons both for belief and unbelief. Faith can be reasonable but it is not based on reason. Blaise Pascal said, “Heart has reasons which the reason cannot understand.” Thus, on this feast day, we are invited to raise our hearts and minds to the Lord, so that he clears our doubts in life. As teachers, we too have a responsibility to elevate the faith of the children. It is more by our life example than by teaching the doctrine that we can be witnesses to Christ.

Ngày 4/7/2024

Thứ Năm sau Chúa Nhật XIII Thường Niên

Am 7,10-17 - Mt 9,1-8

⁶ *Vậy, để các ông biết: ở dưới đất này, Con Người có quyền tha tội – bây giờ Đức Giê-su bảo người bại liệt: “Đứng dậy, vác giường mà đi về nhà!”* ⁷ *Người bại liệt đứng dậy, đi về nhà.* ⁸ *Thấy vậy, dân chúng sợ hãi và tôn vinh Thiên Chúa đã ban cho loài người được quyền năng như thế.* (Mt 9,6-8)

Bài Suy Gẫm số 71. Điểm 2: Phải Tỏ Ra Xứng Đáng Được Thiên Chúa Chữa Lành.

Khi chúng ta ra trước mặt Chúa Giêsu Kitô, tức là khi một ánh sáng thoáng qua soi dẫn chúng ta, hoặc do công của chính chúng ta, hoặc từ những người hướng dẫn chúng ta, thì hãy chờ đợi Thiên Chúa nói với chúng ta, chờ Người hoàn trả lại sức khỏe và năng lực cho chúng ta, như Người đã làm cho người bất toại. Hãy động viên mình bằng một đức tin mạnh mẽ, cho dù chúng ta chẳng hề có cảm thức nào về Thiên Chúa, và không có động cơ nào để đến với Người. Hãy tin chắc rằng cái nhìn đức tin này sẽ làm đẹp lòng Người, đến mức, sau khi nâng đỡ đức tin, và khơi lên niềm hy vọng nơi chúng ta, Người sẽ nói với chúng ta, như đã nói với người bất toại: “*Hãy đứng dậy*”, nghĩa là hãy hướng lòng lên cùng Thiên Chúa; khi mọi sức lực của chúng ta đã được phục hồi, chúng ta sẽ hướng lòng lên Thiên Chúa dễ dàng. Chúng ta không còn bị điều chi cầm giữ; không có chướng ngại ngoại lai nào ngăn cản chúng ta đến cùng Thiên Chúa. Vì thế, ngay sau đó, Chúa Giêsu sẽ nói với chúng ta: “*Hãy đi về nhà*” (Mt 9,6); nghĩa là chúng ta sẽ dễ dàng đi đến Thiên Chúa, chuyện trò với Người, chẳng có điều gì làm chúng ta thích thú hơn; đó sẽ là hoa trái của đức kiên nhẫn, một nhân đức mà Thiên Chúa thích tưởng thưởng các tội tớ của Người. Đôi khi, những loại bản khoán kiểu này xuất phát từ một tội mình đã phạm; lúc đó chúng ta phải rên siết trước mặt Thiên Chúa và hối tiếc sự khốn cùng của chúng ta; vì đây thường là cơ hội mà Chúa Giêsu trông đợi để giúp đỡ linh hồn đau bệnh và để bù đắp những mất mát do tật nguyền của con người đã gây nên cho nó.

Vậy Anh [Chị] Em hãy cảnh giác để những sai phạm của mình không trở thành nguyên nhân khiến Thiên Chúa rút lại ơn của Người.

“Take heart, my son; your sins are forgiven.” The debate between Amazin and Amos highlights how Amazin tries to evade the hard truth, namely, the vengeance that will come upon the people. Consequently Amos was asked to leave them. The mission of a prophet is not to get some personal acceptance by flattering people. The call of a prophet is to be the mouth piece of God. Thus, he always has to speak the truth that God wants him to declare. In the Gospel, we come across the healing of a paralytic. Prior to healing the paralytic, Jesus tells him that his sins were forgiven. The power to forgive sin is ascribed to God. In this event, Jesus shows that power which God alone has. The words of Jesus disturbed the scribes who represented the learned in the crowd. Jesus disturbed the undisturbed and calmed the disturbed. As teachers, we can encounter disturbed children who need our attention and care, ones that need to be comforted. Similarly, we too can find undisturbed children who need to be challenged. The truth can be hard to swallow but we need to be prophetic too.

Ngày 5/7/2024

Thứ Sáu sau Chúa Nhật XIII Thường Niên

Am 8,4-6.9-12 - Mt 9,9-13

⁹ Một hôm, Đức Giê-su đi ngang qua trạm thu thuế, thì thấy một người tên là Mát-thêu đang ngồi ở đó. Người bảo ông: “Anh hãy theo tôi!” Ông đứng dậy đi theo Người. (Mt 9,9)

Bài Suy Gẫm số 167. Điểm 1: Thánh Mátthêu Mau Lẹ Đi Theo Chúa Giêsu Kitô.

Cái đáng ngưỡng mộ nhất trong cuộc đời của thánh Mátthêu, là ngài đã trung thành đi theo Chúa Giêsu Kitô, ngay khi được Người gọi. Ngài làm nghề thu thuế cho hoàng đế, tại Capharnaum, một thành phố của Galilêa. Một hôm, Chúa Giêsu Kitô đến đó rao giảng Tin Mừng; khi đi ngang qua trạm thu thuế, thấy ngài đang ngồi, Người bảo: “*Anh hãy theo tôi! Ông đứng dậy đi theo Người*” (Mt 9,9). Để tỏ bày niềm vui và lòng biết ơn đã được hoán cải, ngài đã mời Chúa Giêsu dùng bữa tại nhà ngài, “*có nhiều người thu thuế và tội lỗi kéo đến cùng ăn với Người và các môn đệ*” (Mt 9,10); theo thánh Giê-rônimô, hạng người này được Chúa Giêsu hoán cải. Sự trở lại của thánh Mátthêu thật lạ thường; nó là một dấu chỉ của sức mạnh của ân sủng, và của những hiệu quả nó mang lại cho một linh hồn. Quả thật, lời nói của Chúa Giêsu Kitô có tác dụng, khi Người kêu gọi các Tông đồ; nhưng vì đa số họ đều là những ngư phủ nghèo, nên chuyện họ mau mắn đi theo Chúa Giêsu Kitô, không gây ngạc nhiên lắm; trong khi ngược lại, thánh Mátthêu có tài sản và mức sống sung túc.

Anh [Chị] Em có mau mắn đi theo Chúa Giêsu Kitô như thánh Mátthêu đã làm không? – tức là ngay tức khắc, đi theo Người ngay ở lời nói đầu tiên, không xin có thời gian để lo thu xếp công việc? Có lẽ Chúa Giêsu Kitô đã gọi Anh [Chị] Em bao nhiêu lần rồi? Nhiều lúc, bộ Anh [Chị] Em không đáp từ, như thánh Augustinô: ‘Ngày mai, ngày mai, con sẽ hoán cải’ ư? Anh [Chị] Em chẳng còn đáp như thế mỗi ngày ư? Tận đáy lòng, Anh [Chị] Em có từ bỏ mọi sự không? Có lẽ vài Anh [Chị] Em chúng ta đã không có gì để từ bỏ, giống như các Tông đồ đầu tiên: Lúc ấy, đối với họ việc đó khá dễ dàng. Tuy nhiên, chúng ta đã không tìm kiếm sự dễ dãi và các tiện nghi ư? Điều ấy không xứng với một đầy tớ của Thiên Chúa, với một kẻ, lẽ ra đã phải bỏ thế gian và tất cả mọi sự.

“It is not those who are well who need a doctor, but those who are sick.” Matthew was a tax collector which was not a highly esteemed job due to the fact that many were corrupt. However, Jesus dared to call such a person to be his close follower. Mathew took up the challenge and became not just a transformed person but an apostle. The history of the Christian Church is full of examples of conversions, the first being Saint Paul. The dramatic change in the life of St. Augustine is brought about by the prayer of his mother, St. Monica. There is a saying that a saint has a great past and a sinner has a great future. The great past of a saint is his inner conversion and great future of a sinner is the possibility for inner conversion. As teachers we come across various types of children. Some are highly capable, the majority are of average level academically and a few are on the weak side. How do we treat them? It is perhaps easy to work with the best and the average academic students. But as

Christian teachers, our concern towards the weak academically can bring an inner joy. Jesus came to seek the lost. As shepherds and guardians of children, let's be closer to the academically weak ones.

Ngày 6/7/2024

Thứ Bảy sau Chúa Nhật XIII Thường Niên

Am 9,11-15 - Mt 9,14-17

¹⁵ Đức Giê-su trả lời: “*Chẳng lẽ khách dự tiệc cưới lại có thể than khóc, đang khi chàng rể còn ở với họ? Nhưng khi tới ngày chàng rể bị đem đi khỏi họ, bấy giờ họ mới ăn chay.*” (Mt 9,15)

Bài Suy Gẫm số 54. Điểm 3: Việc Rước Lễ Kết Hợp Mật Thiết Chúng Ta Với Chúa Giêsu Kitô.

Thánh Gioan Kim Khẩu gán cho việc rước lễ một tác dụng khác, cao quý hơn mọi điều mà người ta có thể tưởng tượng, và nâng con người lên điểm cao: đó là rước lễ kết hợp chúng ta với Chúa Giêsu Kitô, một cách mật thiết đến nỗi chúng ta nên một thân thể với Người, nên chính thân xác Chúa Giêsu Kitô. Vị thánh nói: “Nhu nhiều hạt lúa mì trở thành một chiếc bánh, mà người ta không nhận ra một sự khác biệt nào giữa chúng, vì tất cả chỉ là một thực thể; hay như tác dụng của lương thực tạo nên sự kết hợp mật thiết đến nỗi nó nên cùng một bản thể với thân xác của người sử dụng nó; thì Chúa Giêsu Kitô cũng kết hợp thành một với anh em như vậy trong việc rước lễ, để biến đổi anh em trở thành Người và làm cho anh em nên một lòng một trí với Người, và để tâm tư nguyện vọng của Người chuyển sang anh em, và trở thành của riêng của anh em”.

Anh [Chị] Em hãy xem mình có phúc biết bao, vì đang ở trong hoàn cảnh được thường xuyên rước lễ, để có thể luôn luôn nên một, và chỉ làm một với Chúa Giêsu Kitô, để có được tinh thần của Người và chỉ hành động vì Người.

“New wine is put into fresh wineskins.” We can discover the attitudes and behavior of Jesus as something novel. A reaction to such behavior is seen in the Gospel. That reaction came from the disciples of John the Baptizer. Jesus said to them, “Can the wedding guests mourn as long as the bridegroom is with them?” The message of Jesus is contrasted with that of the Old Testament as John and the Pharisees were still observing practices from that time. Jesus presented God as a loving Father who accepts the least ones as His beloved. Thus, the first will be last and last will be the first. He loves both the sinner and the righteous, but He is closer to the sinner than those who think they are right. New situations in life call for new and creative responses. Today, when we face various new situations and issues, we need to think in a new manner. The old pattern of thinking may not help. Just like Jesus had a new vision of God, we too can be open to new ways of thinking. However, we should not do away with the good practices of the past. If we can integrate both past wisdom and critical thinking about the present, then we will be able to respond to current personal and societal situations in a creative manner.

Ngày 7/7/2024

CHÚA NHẬT XIV THƯỜNG NIÊN Năm B

Ed 2,2-5 - 2Cr 12,7-10 - Mc 6,1-6

¹⁰ Vì vậy, tôi cảm thấy vui sướng khi mình yếu đuối, khi bị sỉ nhục, hoạn nạn, bắt bớ, ngặt nghèo vì Đức Ki-tô. Vì khi tôi yếu, chính là lúc tôi mạnh. (2Cr 12,10)

Bài Suy Gẫm số 140. Điểm 3: Thánh Phaolô Nhiệt Thành Bất Chấp Những Thử Thách.

Lòng nhiệt thành có tính bền chắc hơn, chỉ khi nào nó tiếp diễn giữa những gian truân bắt bớ gay gắt nhất; lòng nhiệt thành của thánh Phaolô đã kinh qua những loại thử thách như thế: nhiều lần ngài bị bỏ tù, chịu đòn, “*bao lần suýt chết. Năm lần bị người Do Thái đánh bốn mươi roi bớt một; ba lần bị đánh đòn; một lần bị ném đá; ba lần bị đắm tàu; một đêm một ngày lênh đênh giữa biển khơi ... , gặp bao nguy hiểm do trộm cướp, nguy hiểm do đồng bào, nguy hiểm vì dân ngoại ... ; phải vất vả mệt nhọc, thường phải thức đêm, bị đói khát, nhịn ăn, nhịn uống và chịu rét mướt trần truồng*” (2Cr 11,23-27); và giữa những gian khổ ấy, bầu nhiệt huyết của ngài không bao giờ nguội.

Trong thừa tác vụ của mình, Anh [Chị] Em cần phải đầy nhiệt tâm; hãy theo sát gương nhiệt thành của thánh Tông đồ này, sao cho những lời thóa mạ, chửi rủa, vu khống hay những sự bắt bớ dồn dập thế nào đi nữa, cũng không thể làm giảm suy sự nhiệt thành đó tí nào, hoặc khiến Anh [Chị] Em lỡ miệng thốt ra lời than vãn nào, vì Anh [Chị] Em lấy làm hân hạnh chịu đau khổ vì Chúa Giêsu Kitô (x. 2Cr 12,10; Cv 21,13).

Ezekiel was a frustrated prophet who in his frustrations often scolded and attacked the exiles. But when he received the word of the fall of Jerusalem, he offered the exiles a new message of hope. He was able rise above his frustrations because he experienced God's presence in his painful agony. St. Paul was sad when he heard the unjust attacks of his opponents. Apart from that, he had to carry all through his life “a thorn in his flesh.” He asserted that when he was weak, then he was strong. Jesus was rejected in his own home town. Yet he demonstrated God's strength in the midst of denial and rejection. The weakness or pain that we carry on in our lives are powerful symbols of God's dynamic presence among us. ‘A thorn in the flesh’ could be physical illness, rejection by others or the hardships in our day to today lives. People often admire the talents, achievements and great deeds. However, we find it difficult to cope up with weakness and can be easily discouraged, frustrated and depressed. The joy of life depends not so much on what we do, but what God does through us. He can accomplish whatever he wants even through pain and suffering.

Ngày 8/7/2024

Thứ Hai sau Chúa Nhật XIV Thường Niên

Hs 2,16.17b-18.21-22 - Mt 9,18-26

²³ Đức Giê-su đến nhà viên thủ lãnh; thấy phường kèn và đám đông ồn ào. Người nói: ²⁴ “Lui ra! Con bé có chết đâu, nó ngủ đấy!” Nhưng họ chế nhạo Người. ²⁵ Khi đám đông bị đuổi ra rồi,

thì Người đi vào, cầm lấy tay con bé, nó liền trôi dậy. ²⁶ Và tin ấy đồn ra khắp cả vùng. (Mt 9,23-26)

Bài Suy Gẫm số 76. Điểm 1: Những Kẻ Còn Giữ Đầu Óc Của Thế Gian Thì Chưa Chết Về Xác Thịt.

Chúa Giêsu vào nhà một ông trưởng hội đường để làm cho con ông sống lại; Người đã truyền cho những người tụ tập tại đó ra ngoài, nói rằng: “*Con bé có chết đâu, nó ngủ đấy!*” (Mt 9,24). Người ta cũng có thể nói như vậy về những người đã từ bỏ thế gian và đi vào sống trong cộng đoàn tu trì, rằng họ chưa chết, mà chỉ ngủ thôi; vì quả thật, họ đã rời bỏ thế gian, nhưng lại không từ bỏ hoàn toàn: cách hành xử của họ cho thấy khá rõ điều đó.

Trước tiên, xác thịt của họ chưa chết. Đúng là một vài người, khi ở nhà, thì có vẻ mặc niệm trước mặt các Bề trên, trước các anh em khác trong các giờ kinh; nhưng khi ra ngoài phố, họ phải thấy hết mọi chuyện xảy ra tại đó. Người khác có vẻ giữ gìn ý tứ hơn, nhưng có điều gì lạ thường xảy đến, họ mở mắt thao láo nhìn; trong những chuyến đi, nếu cần, họ rẽ sang lối khác để thỏa mãn óc tò mò và xem những điều lạ trên đường, như những ngôi thánh đường nguy nga, những ngôi nhà tráng lệ, những khu vườn bắt mắt. Người khác có vẻ hãm mình trong ăn uống, họ vô tư ăn tất cả những gì người ta dọn ra mà không hề than phiền điều chi; nhưng trong lúc du hành, họ tìm ăn những thứ ngon nhất; và nếu họ bị ốm, rất khó mà làm cho họ hài lòng. Nơi các tu sĩ ấy, nhục dục chưa chết, nó chỉ thiếp đi thôi; vì thế mà nó hồi tỉnh lại rất dễ dàng.

Anh [Chị] Em đừng làm như những người Do Thái: sau khi thoát cảnh nô lệ, nhờ sự can thiệp đặc biệt của Thiên Chúa, họ đã không còn nhớ đến những nỗi cơ cực họ đã chịu, mà lại tiếc nuối những hành tởm của Ai Cập (Ds 11,5).

“If I only touch his garment, I shall be made well.” There are two miracles that we come across in the Gospel passage of today. As Jesus was moving towards the ruler’s house, a woman who had suffered from a hemorrhage for twelve years got healed. Then Jesus raised the ruler’s daughter to life. Miracles are part and parcel of Jesus’ ministry. Jesus performed these miracles not as a wonder maker but rather to show God’s power and to confirm what he taught. These miracles are signs of God’ loving plan of salvation. How do we understand miracles today? They are not impossibilities that can never happen. On the other hand they cannot happen without God’s intervention. How and why God acts in a certain way at a certain time is beyond our comprehension. But he does intervene according to his plan. Every day, large number of miracles happen within us and outside of us. If we open our eyes to nature, we may see how God brings light and darkness, how the birds of the air are fed, and how the smallest insect survives. Let’s open our eyes and ears to the miraculous things that happen everywhere. What is your response to them?

Ngày 9/7/2024

Thứ Ba sau Chúa Nhật XIV Thường Niên

Hs 8,4-7.11-13 - Mt 9,32-38

³² Khi ấy, người ta đem đến cho Đức Giê-su một người câm bị quỷ ám. ³³ Khi quỷ bị trục xuất rồi, thì người câm nói được. Dân chúng kinh ngạc, nói rằng: “Ồ Ít-ra-en, chưa hề thấy thế bao giờ!” (Mt 9,32-33)

Bài Suy Gẫm số 64. Điểm 2: Có Ba Loại Người Câm Thiêng Liêng.

Người được Chúa Giêsu chữa là một người câm bị quỷ ám. Nếu như có ba loại điếc lác thì cũng có ba loại câm. Loại câm thứ nhất là những kẻ không biết hầu chuyện với Thiên Chúa: lý do là không có sự liên lạc nào giữa họ và Thiên Chúa. Người ta chỉ học nói chuyện với Thiên Chúa bằng cách lắng nghe Người; vì sự kiện biết trò chuyện với Thiên Chúa, đàm đạo cùng Người, chỉ có thể phát xuất từ Thiên Chúa, là Đấng có ngôn ngữ riêng và chỉ truyền đạt cho các bạn hữu và kẻ tâm giao, cho họ cảm thấy sung sướng khi trò chuyện thường xuyên với Người. Loại câm thứ hai gồm những người không thể nói về Thiên Chúa; một số đông hạng này ít khi nghĩ đến Người, hầu như không biết gì về Người, bởi tâm trí họ đầy dẫy những ý tưởng trần tục và thú tiêu khiển của người phàm; theo lời thánh Phaolô: “*họ không thể biết được... không đón nhận những gì của Thần Khí Thiên Chúa*” (1Cr 2,14), và y như những đứa bé sơ sinh, họ cũng ít có khả năng nói về Người, về những gì liên quan đến Người. Loại câm thứ ba gồm những người không được Thiên Chúa ban cho tài “lợi khẩu”, nên không thể nói để cổ vũ cho Thiên Chúa. Có tài khéo nói là biết cách nói năng để lôi kéo các linh hồn về cho Thiên Chúa, giúp chúng hoán cải và nói điều thích hợp cho mỗi linh hồn; vì Thiên Chúa không lôi cuốn các linh hồn đến với Người bằng những phương tiện giống nhau, và phải có những lời lẽ thích hợp với từng linh hồn, để khiến nó hoàn toàn thuộc về Thiên Chúa.

Anh [Chị] Em là những người thầy được giao trách nhiệm dạy dỗ thanh thiếu niên, Anh [Chị] Em phải thạo về nghệ thuật nói với Thiên Chúa, nói về Thiên Chúa và nói vì sự nghiệp của Thiên Chúa; tuy nhiên Anh [Chị] Em hãy tin chắc điều này: Anh [Chị] Em sẽ không bao giờ nói thật khéo để đưa các học sinh của mình về với Thiên Chúa, trừ phi Anh [Chị] Em học cách nói chuyện với Người và về Người cho thật tốt.

“The harvest is plentiful, but laborers are few.” Jesus went about teaching in their synagogues, preaching the Gospel of the kingdom, and healing every disease and infirmity. When he saw the crowds, he felt compassion for them. Then he tells his disciples that the harvest is plentiful but the laborers are few. When we consider the vastness of the mission of spreading God’s Kingdom, we too feel the need to have more and more co-workers who can commit themselves to that purpose. Jesus initiated God’s Kingdom but we all have a role to play in bringing it to fulfillment. We are journeying towards that omega point. The modern world is equipped with so many gadgets that fulfill human desires, but can they assure true happiness and joy in life? Even the so called richest nations may be poor in the way they treat humanity. There are injustices, inequalities in the distribution of wealth and corruption all over the world. Humanity longs for a just and fair society but it will be realized only when God’s reign takes roots in the world. Do we opt for ministries that go beyond our comfort zones? St. Francis of Assisi once said, “Preach the Gospel. If necessary use words.”

Ngày 10/7/2024

Thứ Tư sau Chúa Nhật XIV Thường Niên Hs 10,1-3.7-8.12 - Mt 10,1-7

¹ Một hôm, Đức Giê-su gọi mười hai môn đệ lại, để ban cho các ông quyền trên các thần ô uế, để các ông trừ chúng và chữa hết các bệnh hoạn tật nguyền. (Mt 10,1)

Bài Suy Gẫm số 200. Điểm 2: Người Thầy Phải Khuyến Khích Học Trò Có Bồn Phận Giữ Đạo Cho Tốt.

Thật chẳng ích lợi bao nhiêu, nếu các thánh Tông đồ dạy cho các Kitô hữu tiên khởi biết các chân lý thiết yếu của đạo chúng ta, mà không tập họ hành xử như một Kitô hữu, cho phù hợp với nếp sống các ngài đã sống cùng với Chúa Giêsu Kitô. Thế nên các ngài không chỉ dạy cho họ những điều trừu tượng, nhưng còn khéo léo hướng họ đến cách thực hành; và Thiên Chúa đã chúc lành sự cố gắng miệt mài của các ngài, đến độ sách ‘Công Vụ’ kể rằng, những người đầu tiên đón nhận đức tin đã “*chuyên cần nghe các Tông đồ giảng dạy, luôn luôn hiệp thông với nhau, siêng năng tham dự lễ bẻ bánh, và cầu nguyện không ngừng ...*” và “*họ đồng tâm nhất trí, ngày ngày chuyên cần đến Đền Thờ*” (Cv 2,42.46). Nghĩa là sau khi chịu phép rửa tội, họ đã sống phù hợp với giáo huấn của các Tông đồ.

Thánh Phaolô, sau cuộc hoán cải, cũng làm như thế; vì sách nói rằng, sau khi ngài dạy dân thành Êphêxô, tại hội đường người Do Thái, trong ba tháng, “*ngày ngày ngài thảo luận trong trường học của ông Tyrân. Cứ như thế trong vòng hai năm, khiến mọi người ở Asia ... đều được nghe lời Chúa*” (Cv 19,9.10); và “*họ chịu phép rửa nhân danh Chúa Giêsu. Và khi ông Phaolô đặt tay trên họ, thì Thánh Thần ngự xuống trên họ ...*” (Cv 19,5.6). Như vậy, sau khi giảng dạy cho các tín hữu tiên khởi, điều mà các thánh Tông đồ quan tâm nhất là tập họ lại để cầu nguyện chung, cho họ lãnh nhận các bí tích, và giúp họ sống theo tinh thần đạo Kitô.

Đó là những yêu cầu Anh [Chị] Em phải ưu tiên thực hiện, khi triển khai công tác. Theo gương các Tông đồ, Anh [Chị] Em phải đặc biệt lo cho các học trò của mình lãnh nhận các bí tích, tạo điều kiện để chúng lãnh Phép Thêm Sức, gọi cho chúng tâm tình muốn được đầy tràn Chúa Thánh Linh và những ơn của bí tích này. Anh [Chị] Em phải lưu tâm lo cho chúng năng đến với bí tích Hòa Giải, sau khi đã chỉ cho chúng cách xưng tội cho nên; và cuối cùng, phải chuẩn bị cho chúng Rước Lễ lần đầu một cách thánh thiện, và sau đó thường đi rước lễ, hầu chúng có thể giữ gìn các ân sủng đã nhận lần đầu trong nghi thức quan trọng đó. Ôi! Nếu Anh [Chị] Em hình dung được mỗi lợi lớn khi giúp các học sinh siêng năng lãnh nhận các bí tích, hầu bảo toàn và gia tăng ân sủng, chắc Anh [Chị] Em sẽ không bao giờ cảm thấy mỗi mệt trong việc dạy dỗ chúng!

“The kingdom of heaven is at hand.” Hosea warns people that they should do away with idol worship. Idolatry was fast spreading as people became wealthier. God rejected such worship and said that He would act against their unfaithfulness. Their faithfulness to God is the basis of their covenantal relationship. In the Gospel, we gain an insight into the calling of the twelve disciples. They are called the apostles. The word Apostle means, one who is being sent out. Jesus commissioned them to go in search of the lost sheep of Israel. Their message is that the kingdom of heaven is at hand. God’s kingdom is not like any human kingdom demarcated by a territory. It is not a particular type of ideology with a type of governing body. It is the reign of

God. God governs every aspect of human life both inside and outside. It simply means God reigns. To be a member of God's kingdom, one needs to be sincerely committed in his/ her covenantal relationship with God. That relationship can be tarnished or even cut off by prioritizing other things, especially idol worship. What are my priorities today?

Ngày 11/7/2024

Thánh Biển Đức, Viện Phụ

Cn 2,1-9 - Mt 19,27-29

²⁸ Đức Giê-su đáp: “Thầy bảo thật anh em: anh em là những người đã theo Thầy, thì đến thời tái sinh, khi Con Người ngự tòa vinh hiển, anh em cũng sẽ được ngự trên mười hai tòa mà xét xử mười hai chi tộc Ít-ra-en.” (Mt 19,28)

Bài Suy Gẫm số 111. Điểm 2: Thánh Biển Đức Yêu Mến Đức Thanh Khiết.

Vị thánh này rất cảnh giác và chú ý đến bản thân để giữ mình thanh sạch, nên mỗi khi cảm thấy bị rạo rục bởi những chước cám dỗ, ngài đã làm những việc hãm mình ghê gớm nhằm áp chế mãnh lực của chúng; có một lần bị cám dỗ dữ dội hơn mức bình thường, thánh nhân đã lăn xả vào bụi gai mạnh đến nỗi máu me chảy đầy người. Ngài cũng cẩn thận tránh trò chuyện với người khác phái, nên đối với em gái ngài là thánh Scolastica, dù có thánh thiện đến mấy đi nữa, ngài cũng chỉ gặp mỗi năm một lần mà thôi, hơn nữa chỉ chuyện vãn trong thời gian ngắn, và chỉ nói về điều liên quan đến Thiên Chúa.

Nếu Anh Em muốn thanh sạch như ơn thiên triệu yêu cầu, hãy kìm hãm tâm trí và giác quan, chỉ cho phép chúng triển nở theo đối tượng riêng của chúng, và trong chừng mực mà nhu cầu đòi hỏi; trên hết, hãy ghê tởm sự thân mật với phụ nữ và chỉ ngỏ lời với họ khi điều cần thiết bắt buộc.

“The kingdom of heaven is at hand.” The disciples are ordered to proclaim that “the kingdom of heaven is near.” It reflects the central message of Jesus about the availability of the kingdom of God to humanity and the importance of repentance and faith. Jesus gives his disciples the power to heal the sick, raise the dead, cleanse lepers and cast out demons. This emphasizes the authority and power given to them to demonstrate the reality of the kingdom of heaven through concrete actions. The disciples are told to give freely what they have received. It reflects the nature of God's grace and love - it is not earned but freely given. It also emphasizes the selfless nature of their mission. The disciples are instructed not to carry extra supplies, illustrating their dependence on God for their mission. It teaches them to trust the care and hospitality of the God they encounter. Jesus prepares his disciples for the possibility of rejection. They are encouraged to see the value of the households they visit and to leave the places that reject what they say. Shaking off the dust symbolizes separation from those who reject God's message. St. Benedict states that “Whenever you begin any good work you should first of all make a most pressing appeal to Christ our Lord to bring it to perfection.”

Ngày 12/7/2024

Thứ Sáu sau Chúa Nhật XIV Thường Niên

Hs 14,2-10 - Mt 10,16-23

²² “*Vì danh Thầy, anh em sẽ bị mọi người thù ghét. Nhưng kẻ nào bền chí đến cùng, kẻ ấy sẽ được cứu thoát.*” (Mt 10,22)

Bài Suy Gẫm số 201. Điểm 1: Người Thầy Nhận Sứ Vụ Từ Thiên Chúa.

Anh [Chị] Em hãy suy nghĩ về điều thánh Phaolô nói về Giáo hội: “*Chính Thiên Chúa đã ban ơn cho kẻ này làm Tông đồ, người nọ làm ngôn sứ, ... kẻ khác nữa làm người coi sóc và dạy dỗ*” (1Cr 12,28), thì Anh [Chị] Em sẽ xác tín rằng, cũng chính Người đã cất đặt Anh [Chị] Em làm trong ngành nghề này. Vị thánh còn cho Anh [Chị] Em một trong các dấu chỉ, đó là: “*Có nhiều việc phục vụ khác nhau, ... có nhiều hoạt động khác nhau, ... và Thần Khí tỏ mình ra nơi mỗi người một cách, là vì ích chung*” (1Cr 12,5.6.7) nghĩa là vì lợi ích cho Giáo hội; “*người thì được Thần Khí ban cho ơn khôn ngoan để giảng dạy, ... Kẻ thì được chính Thần Khí duy nhất ấy ban cho lòng tin ...*” (1Cr 12,8.9).

Anh [Chị] Em chớ nghi ngờ đây là món quà trọng đại của Thiên Chúa, là ân sủng do Người ban, khi giao cho Anh [Chị] Em nhiệm vụ dạy con trẻ, loan báo Tin Mừng cho chúng, và giáo dục chúng theo tinh thần của đạo. Nhưng khi kêu gọi Anh [Chị] Em làm thừa tác vụ thánh này, Thiên Chúa đòi hỏi Anh [Chị] Em phải đem lòng nhiệt thành nồng nàn để chu toàn nó, vì phần rỗi của đám trẻ, và bởi vì sứ vụ là “*do Thiên Chúa làm nên*” (Gv 7,14) và “*khó khăn cho ai lơ là với công việc của Đức Chúa*” (Gr 48,10).

Vậy trong cách ứng xử với trẻ mà mình phụ trách, Anh [Chị] Em hãy tỏ rõ mình là thừa tác viên của Thiên Chúa, hằng thi hành nghiệp vụ với sự yêu thương và lòng nhiệt thành chân chất đích thực, rất nhẫn nại chịu đựng những khổ nhọc đang chực sẵn, vui vẻ chấp nhận bị người đời khinh chê và bách hại, đến độ hy sinh mạng sống mình vì Chúa Giêsu, trong khi thi hành thừa tác vụ. Anh [Chị] Em phải được hun đúc bởi lòng nhiệt thành, mới có thể đặt mình vào tư thế trên đây, ý thức rằng Thiên Chúa đã kêu gọi và cất đặt Anh [Chị] Em cho công việc này, đã “*sai anh em vào vườn nho làm việc*” (Mt 20,2). Vậy, Anh [Chị] Em hãy bắt tay vào việc với tất cả lòng cảm mến, và như thể chỉ làm vì Thiên Chúa mà thôi.

“Behold, I send you out as sheep in the midst of wolves.” In today’s Gospel Jesus uses the metaphor of sheep and wolves to convey the qualities that his disciples should embody. They must be intelligent and wise to the challenges and opposition they face, maintaining a spirit of innocence and purity in their intentions. Jesus prepares his disciples for a difficult journey. He warns them that they will be handed over to the authorities, flogged in the synagogue and brought before the rulers. This foretells the hostility they will face because of their words. Despite the challenges, Jesus assures his disciples that they will not be alone. He promises that if they are caught, the Spirit of their Father will speak through them. This emphasizes the role of divine guidance and intervention in their mission. The disciples are told that they will be hated for their association with Jesus, but those who are sure of their faith and devotion to Him will be saved. It emphasizes the importance of perseverance in the face of

adversity. Jesus advises the disciples to flee elsewhere if they are persecuted. It acknowledges the reality of persecution and also emphasizes the need to continue spreading the message.

Ngày 13/7/2024

Thứ Bảy sau Chúa Nhật XIV Thường Niên

Is 6,1-8 - Mt 10,24-33

³² “Phàm ai tuyên bố nhận Thầy trước mặt thiên hạ, thì Thầy cũng sẽ tuyên bố nhận người ấy trước mặt Cha Thầy, Đấng ngự trên trời. ³³ Còn ai chối Thầy trước mặt thiên hạ, thì Thầy cũng sẽ chối người ấy trước mặt Cha Thầy, Đấng ngự trên trời.” (Mt 10,32-33)

Bài Suy Gẫm số 201. Điểm 2: Người Thầy Là Thừa Tác Viên Của Chúa Giêsu Kitô Và Của Giáo Hội.

Còn một điểm nữa phải thúc đẩy Anh [Chị] Em đem hết nhiệt tình làm theo ơn gọi, đó là Anh [Chị] Em không chỉ là thừa tác viên của Thiên Chúa, nhưng còn là thừa tác viên của Chúa Giêsu Kitô và của Giáo hội. Thánh Phaolô nói như vậy, khi ngài ước “*chớ gì thiên hạ coi chúng tôi như những đầy tớ của Đức Kitô, những người quản lý các mẫu nhiệm của Thiên Chúa*” (1Cr 4,1). “*Rõ ràng [con trẻ] là bức thư của Đức Kitô được giao cho [anh em] viết, không phải viết bằng mực đen, nhưng bằng Thần Khí của Thiên Chúa hằng sống, không phải ghi trên những tấm bia bằng đá, nhưng trên những tấm bia bằng thịt, tức là lòng người*” (2Cr 3,3). Vì thế nên, khi dạy cho các học sinh, trong tư cách này, Anh [Chị] Em chỉ có thể có một mục đích duy nhất, là yêu mến và làm sáng danh Thiên Chúa; bởi Anh [Chị] Em phải bị “*Tình yêu Đức Kitô thôi thúc... Chúa Giêsu Kitô đã chết thay cho mọi người, để những ai đang sống không còn sống cho mình nữa, mà sống cho Đấng đã chết và sống lại vì mình*” (2Cr 5,14.15). Lòng nhiệt thành của Anh [Chị] Em phải gọi cho học sinh cảm nghĩ rằng Anh [Chị] Em “*là sứ giả thay mặt Chúa Giêsu Kitô, như thể chính Thiên Chúa dùng anh em mà khuyên dạy*” (2Cr 5,20).

Anh [Chị] Em cũng phải cho thấy Anh [Chị] Em yêu mến Giáo hội dường nào, và phải bày tỏ lòng nhiệt thành để làm bằng chứng; bởi vì Anh [Chị] Em làm việc cho Giáo hội, với tư cách là thừa tác viên của Giáo hội, mà Giáo hội thì được xem như là nhiệm thể của Chúa Giêsu Kitô, theo điều lệnh Thiên Chúa đã ban, để Anh [Chị] Em truyền rao Lời Người cho học trò. Và bởi vì Giáo hội rất nhiệt thành lo việc thánh hóa con cái mình, nên Anh [Chị] Em có bổn phận phải dụn phần vào lòng nhiệt thành ấy, ngõ hầu có thể thừa cùng Thiên Chúa, như vua thánh Đavít đã làm, rằng: “*Vì nhiệt tâm lo việc nhà Chúa, mà con phải thiệt thân*” (Tv 69[68],10); “*nhà*” nói ở đây không là gì khác ngoài Giáo hội, vì rằng các tín hữu hợp thành nó, và tòa nhà “*đã được xây dựng trên nền móng là các Tông đồ ..., còn tảng đá góc tường là chính Đức Kitô Giêsu*” (Ep 2,20).

Bằng sự nhiệt thành, Anh [Chị] Em hãy làm thế nào để nêu những bằng chứng cụ thể rằng Anh [Chị] Em yêu thương những trẻ mà Thiên Chúa đã giao phó cho mình, “*như chính Chúa Giêsu Kitô yêu thương Hội Thánh*” (Ep 5,25) của Người. Hãy khiến chúng hội nhập thật sự vào cơ cấu của tòa nhà này, hầu một ngày nào đó chúng có đủ điều kiện để ra trước mặt Chúa Giêsu Kitô, “*xinh đẹp lộng lẫy, không tỳ ố, không vết nhăn hoặc bất cứ một khuyết điểm nào*” (Ep 5,27), để

các thế hệ tương lai nhận biết sự phong phú dồi dào của ân sủng mà Thiên Chúa đã ban cho chúng, khi cho chúng được sự trợ giúp của nền giáo dục Kitô giáo; phần Anh [Chị] Em, thì Người giao cho sứ mạng giảng dạy và giáo dục các em, hầu mai ngày, chúng “*được Thiên Chúa cho thừa kế, tức là đồng thừa kế với Đức Kitô*” (Rm 8,17), Chúa chúng ta.

“A disciple is not above the teacher.” In today’s Gospel Jesus reminds his disciples that they should expect the same treatment he experienced. A student is not above a teacher and a servant is not above a master. It prepares them for the challenges and opposition that follow Jesus. Jesus instructs his disciples not to fear those who oppose them. He assures them that the truths will come out later and that what they say should not be hidden. It encourages transparency and boldness in sharing the gospel. Jesus distinguishes between the fear of those who can harm the body and the fear of God, who has power over both body and soul. This reminds the disciples that their ultimate loyalty should be to God, not to men. Jesus uses the parable of the sparrows to emphasize God’s care and concern. If God cares for even the smallest creatures, how much more does he care for his disciples? This highlights the value of each person in the eyes of God. Jesus explains that his acceptance or denial has eternal consequences. Recognizing him leads to positive recognition before God, while denying him leads to denial before God. Where do I stand today in terms of the above values of faith?

Ngày 14/7/2024

CHÚA NHẬT XV THƯỜNG NIÊN Năm B

Am 7,12-15 - Ep 1,3-14 - Mc 6,7-13

⁷ *Khi ấy, Đức Giê-su gọi Nhóm Mười Hai lại và bắt đầu sai đi từng hai người một. Người ban cho các ông quyền trên các thân ô uế. (Mc 6,7)*

Bài Suy Gẫm số 201. Điểm 3: Người Thầy Phải Hết Sức Nhiệt Thành Giúp Các Linh Hồn.

Vì công tác của Anh [Chị] Em có mục đích là cứu rỗi các linh hồn, nên mối lo âu đầu tiên của Anh [Chị] Em phải là dùng hết khả năng mà đạt cho được mục đích ấy; để làm thế, Anh [Chị] Em phải một cách nào đó, noi gương Thiên Chúa, bởi vì Người đã quá yêu thương các linh hồn do Người tạo dựng, cho nên khi thấy chúng mắc phải vòng tội lỗi và không có cách tự giải thoát, Người đã tỏ lòng nhiệt thành và sự ưu ái cho phần rỗi của chúng, bằng cách sai chính Con của mình đến giải cứu chúng khỏi tình trạng đốn mạt ấy. Cách đối xử như vậy đã khiến Chúa Giêsu Kitô nói rằng: “*Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời*” (Ga 3,16).

Đó là điều Thiên Chúa và Chúa Giêsu Kitô đã làm, để tái lập ân sủng mà các linh hồn đã đánh mất. Cũng vậy, có điều gì mà Anh [Chị] Em chẳng phải làm cho các linh hồn ấy, qua thừa tác vụ của mình, nếu Anh [Chị] Em nhiệt tình lo phần rỗi của chúng; và ước gì đối với các học sinh, Anh [Chị] Em có được tâm tư mà thánh Phaolô đã dành cho những kẻ nghe ngài rao giảng Tin Mừng; ngài đã viết thư cho họ như sau: “*Điều tôi tìm kiếm không phải là của cải của anh em, mà là chính anh em*” (2Cr 12,14), tức là linh hồn của các học sinh vậy.

Khi công tác, Anh [Chị] Em buộc phải có lòng nhiệt thành thật tích cực và sống động, đến mức Anh [Chị] Em có thể nói với phụ huynh học sinh điều đã ghi trong Kinh Thánh: “*Người, thì xin ông cho lại tôi; còn tài sản, ông cứ lấy*” (St 14,21); nghĩa là trách nhiệm của chúng ta là phải nỗ lực để các học sinh được rỗi linh hồn. Đàng khác, cũng chính vì mục đích này mà Anh [Chị] Em đã cam kết hướng dẫn và dạy dỗ các em. Hãy nói thêm điều Chúa Giêsu Kitô đã nói về đàn chiên được Người làm Chủ Chăn và cứu độ: “*Tôi đến để cho chiên được sống và sống dồi dào*” (Ga 10,10); bởi vì lòng nhiệt thành nồng nàn lo cho phần rỗi linh hồn của những trẻ mà Anh [Chị] Em dạy dỗ, phải khiến Anh [Chị] Em cống hiến và hy sinh cả cuộc đời, hầu cung cấp cho chúng một nền giáo dục Kitô giáo, cho chúng hưởng cuộc sống ân sủng ở đời này, và sự sống vĩnh cửu ở đời sau.

“You were sealed with the Holy Spirit.” In today’s second reading, Paul begins by praising God for blessing believers with every spiritual blessing in Christ. It reflects the holistic nature of God’s care for his people, not only in material or temporal matters, but also in spiritual governance. The song is about God informing us that believers were holy and blameless even before the creation of the world. Through Jesus Christ, believers are adopted into God’s family as sons and daughters. This adoption is a manifestation of God’s love and pleasure and emphasizes our identity as God’s children. The reading highlights the abundance of God’s grace and redemption through the blood of Jesus. The forgiveness of sins is freely given, emphasizing God’s unmerited favor and the high price paid for our salvation. By believing the Gospel, believers are sealed by the Holy Spirit. This seal represents the ownership, security and guarantee of their future inheritance. The song repeatedly emphasizes God’s purpose and will. Believers are reminded that God works all things according to His plan, and our hope in Christ is part of that great purpose. The song refers to the ultimate goal of bringing unity under Christ to all things in heaven and on earth. It emphasizes the cosmic dimension of God’s plan and His desire to reconcile all things to Himself through Christ.

Ngày 15/7/2024

Thứ Hai sau Chúa Nhật XV Thường Niên

Is 1,10-17 - Mt 10,34 – 11,1

Thánh Bonaventura, Giám Mục, Tiến Sĩ Hội Thánh

Bài Suy Gẫm số 142. Điểm 2: Sự Khiêm Cung Của Thánh Bonaventura.

Người ta ít coi trọng đức khó nghèo, nếu nó không được sự khiêm tốn đi kèm; cho nên thánh Bonaventura đặc biệt cố gắng đem đức tính này ra thực hành. Vừa bước chân vào nhà tập của Dòng, công việc ngài yêu thích nhất là quét nhà, cọ rửa nồi niêu và đảm nhận những công việc thấp hèn nhất của tu viện. Chính nhân đức này khiến ngài từ chối lãnh đạo tổng giáo phận thành York, ở Anh Quốc; và Đức Giáo hoàng phải ra lệnh rõ ràng, buộc ngài nhận chức vụ bề trên Tổng quyền của Dòng. Trong chức vụ cao trọng này, ngài cư xử thật đơn sơ, để không có gì phân biệt ngài với các tu sĩ khác; thậm chí khi được tôn phong hồng y, ngài vẫn sống bình dị, thực hành đức khiêm nhường của đời tu: do vậy Thiên Chúa đã đặc cách ân thưởng ngài bằng những ánh sáng của Chúa Thánh Linh.

Càng tỏ ra khiêm tốn, Anh [Chị] Em càng được ban đầy tràn ân sủng. Sự khiêm nhường là một nhân đức mà Anh [Chị] Em rất cần đến trong chức phận của mình.

“Give ear to the law of God.” Today’s first reading emphasizes that God desires true worship and a sincere relationship with His people, not just ritual sacrifices. It speaks of the importance of authenticity in our worship and devotion, focusing on the heart rather than outward actions. May God rebuke the oppressors of social justice and ethical living. The nation is called to “learn to do right,” seeking justice, protecting the oppressed and the vulnerable. This is consistent with the call to compassion and concern for others, which is central to many religious teachings. God demands true repentance and calls people to turn from their evil deeds. It echoes the concept of repentance in many religious traditions, emphasizing personal change and turning to righteousness. The living image of God, tired of certain sacrifices, emphasizes the idea that God desires heartfelt devotion rather than empty religious activity. It causes us to evaluate our worship practices and intentions. The reading requires a response to God’s message by turning away from injustice to seeking justice. This theme of personal responsibility and accountability is present in various spiritual teachings. St. Bonaventure said “The best perfection of a religious man is to do common things in a perfect manner. A constant fidelity in small things is a great and heroic virtue.”

Ngày 16/7/2024

Thứ Ba sau Chúa Nhật XV Thường Niên

Is 7,1-9 - Mt 11,20-24

Đức Mẹ Núi Carmel

Bài Suy Gẫm số 151. Điểm 2: Những Lý Lẽ Để Chúng Ta Tin Tưởng Nơi Đức Maria.

Chúng ta phải đặc biệt sùng kính Đức Trinh Nữ, vì Mẹ được Đức Chúa Cha hằng hữu tôn vinh, và nâng lên cao hơn mọi thụ tạo tinh tuyền, bởi Mẹ đã cứu mang Đấng đồng vị, có cùng bản thể với Người; Mẹ cao cả hơn mọi tạo vật, thứ nhất, nhờ lượng ân sủng dồi dào Mẹ đã tiếp nhận, mà không ai có được tương tự; thứ hai, nhờ cuộc đời thanh khiết của Mẹ, mà không ai sánh bằng. Cho nên thánh Anselmô nói: “Thật là phải đạo khi Mẹ được long lanh sáng chói và rất mực cao trọng trên mọi loài thụ tạo, trên Mẹ không có ai ngoài Thiên Chúa”. Chẳng phải cứu mang Đức Chúa Con và trở thành ngôi đền của Thiên Chúa hằng sống, là đáng trời vượt trên mọi tạo vật một cách vô song đó sao! Do vậy mà người ta cho rằng lời của thánh vịnh 132 nói về Mẹ: “*Ta sẽ ngự nơi này vì Ta ưa thích*” (Tv 132[131],14), và lời khác nơi thánh vịnh 65: “*Lộc thánh đền Ngài, lại được đầy no*” (Tv 65[64],5). Linh mục Rupert còn nói rõ hơn nữa: “Ngay khi Chúa Thánh Thần ngự xuống trên Đức Trinh Nữ để Con Thiên Chúa được hoài thai, Mẹ trở nên tuyệt đẹp, với vẻ đẹp thần thiêng”. Điều này khiến thánh Bernardô nói rằng: “Chúng ta phải tôn vinh Đức Trinh Nữ bằng một lòng sùng kính âu yếm, vì Thiên Chúa đã ban cho Mẹ ân lộc viên mãn, bằng cách đặt Ngôi Lời Thiên Chúa vào cung lòng Mẹ”.

Nhưng điều phải đặc biệt giục chúng ta có tâm tư như trên, đó là mối lợi lớn mà chúng ta sẽ đón nhận từ cách làm ấy. Cũng thánh Bernardô nói: “Chúng ta hãy dành sự kính tôn và lòng sùng mộ âu yếm cho Đức Nữ Trinh, vì qua tay Mẹ, chúng ta đón nhận mọi sự lành mà Thiên

Chúa muốn ban cho chúng ta”. Và thánh nhân giải thích mỗi tốt lành ấy một cách chi tiết như sau: “Qua thừa tác vụ của Đức Trinh Nữ, Chúa Thánh Linh ban phát các ân huệ, thánh sùng và mọi phẩm hạnh cho ai Người muốn, khi nào Người thích, bao nhiêu và theo cách mà Người xét thấy thích hợp”. Nhằm giúp cho lòng chúng ta trông cậy Mẹ được sống động, thánh Anselmô nói thêm: “Khi chúng ta kêu cầu danh thánh Mẹ Thiên Chúa, – dù người kêu cầu không xứng đáng được nhậm lời, – tuy nhiên, công đức của Mẹ cũng đủ lay chuyển lòng nhân hậu của Thiên Chúa, khiến Người thương ban điều chúng ta van nài”. Vậy, chúng ta cứ tin tưởng: vì, vẫn theo lời của thánh Bernardô, “nếu quả thật, chúng ta sùng kính Đức Trinh Nữ, chúng ta sẽ không thiếu hụt thứ gì cần thiết cho sự cứu rỗi cả”.

“Are you the coming One, or do we look for another?” It is not enough to encounter signs and wonders; true change requires a change of heart and a response to God’s call. This illustrates the principle that with privilege comes responsibility. Jesus uses comparisons with other cities such as Tyre, Sidon and Sodom to emphasize the severity of the lack of repentance in these cities. The cities condemned by Jesus contrast with the hypothetical response of Tyre, Sidon and Sodom. Thereby Jesus stressed the importance of repentance and humility even in the face of great sin. He announced the reality of divine judgment and the responsibility of individuals and communities for their actions and responses to God’s revelation. The Gospel calls us to examine our own hearts and our response to God’s truth and grace. Matthew 11:20-24 reminds us of the importance of responding to God’s revelation with true repentance and humility. It highlights the principle of responsibility and emphasizes the need for a receptive heart. Finally, we are encouraged to consider the depth of our own response to God’s call and the consequences of our choices in the light of divine judgment.

Ngày 17/7/2024

Thứ Tư sau Chúa Nhật XV Thường Niên

Is 10,5-7.13-16 - Mt 11,25-27

²⁵ Khi ấy, Đức Giê-su cất tiếng nói: “Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, con xin ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu không cho bậc khôn ngoan thông thái biết mầu nhiệm Nước Trời, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn.” ²⁶ Vâng, lạy Cha, vì đó là điều đẹp ý Cha.” (Mt 11,25-26)

Bài Suy Gẫm số 194. Điểm 2: Người Thầy Phải Giúp Các Học Sinh Tránh Xa Tội.

Con trẻ được giao việc và được giữ lại ở trường học, trong phần lớn thời gian của ngày thì chưa đủ; những ai được phân công dạy dỗ chúng, cần phải đặc biệt để tâm giúp chúng trưởng thành trong tinh thần đạo Kitô; tinh thần này sẽ đem lại cho chúng “*lẽ khôn ngoan của Thiên Chúa...mà không một ai trong các thủ lãnh thế gian này đã được biết*” (1Cr 2,7-8); tinh thần này hoàn toàn trái ngược với tinh thần và lẽ khôn ngoan của thế gian; chúng ta phải làm cho trẻ ghê tởm lẽ khôn ngoan thế gian ấy, bởi vì nó che đậy tội lỗi: chúng ta không thể làm quá mức khi cách ly chúng khỏi điều đại gian ác này, khỏi cái duy nhất có thể khiến chúng không còn đẹp lòng Thiên Chúa.

Vậy trong khi công tác, việc luôn để ý đến học trò phải là ưu tư hàng đầu của Anh [Chị] Em, và là tác dụng đầu tiên của tính cẩn trọng, nhằm ngăn chặn chúng có bất cứ hành vi, – không chỉ xấu, mà ngay cả ít nhiều bất xứng, – và giúp chúng xa lánh tất cả những gì có chút hơi hướng của tội. Việc Anh [Chị] Em cẩn mật chăm sóc học trò cũng hết sức quan trọng, vì nó có tác dụng tập cho chúng nét na khiêm cung trong nhà thờ và trong các sinh hoạt đạo đức ở trường; bởi “*lòng đạo đức thì lợi ích mọi bề*” (1Tm 4,8) và giúp tránh xa tội lỗi cách dễ dàng, giúp thực hành những nhân đức khác, nhờ lượng ân sủng dồi dào mà lòng đạo đức ấy thu hút xuống trên những ai sở hữu nó.

Anh [Chị] Em có cư xử như thế đối với học sinh của mình không? Nếu trong quá khứ, Anh [Chị] Em chưa được trung thành đúng mức, thì trong thời gian tới, hãy tuân theo những cách làm trên đây.

“I thank you father, Lord of heaven and earth.” Jesus spoke of a conflict where the world often values the wisdom and learning of men but those who consider themselves wise do not always understand God’s revelation. Instead, God chooses to reveal truths to those who approach Him with humility and childlike simplicity. The passage emphasizes God’s sovereignty in revealing spiritual truths. The revelation or concealment of these truths do not depend on human achievements, but is done according to the mind and will of God. This reinforces the idea that salvation and understanding are gifts of God’s grace. This refers to the divine nature of Jesus and his role as the revealer of God’s truths. This passage emphasizes the role of Jesus as a mediator between God and humanity. It stresses the centrality of Jesus to our understanding of God and our access to divine truths. It teaches us to give glory to God for His role as revealer of truths and source of all understanding. Matthew 11:25-27 calls us to embrace humility, childlike faith and deep dependence on God in understanding spiritual truths.

Ngày 18/7/2024

Thứ Năm sau Chúa Nhật XV Thường Niên

Is 26,7-9.12.16-19 - Mt 11,28-30

²⁹ “*Anh em hãy mang lấy ách của tôi và hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng.*” (Mt 11,29)

Bài Suy Gẫm số 65. Điểm 2: Đức Ái Thì Hiền Lành.

“*Đức ái thì hiền lành*” (1Cr 13,4). Đây là đức tính thứ hai mà thánh Phaolô gán cho đức mến. Thật vậy, chúng ta không tỏ bày tình mến và sự hiệp nhất bằng cách la mắng, lăm bằm, phàn nàn lớn tiếng, và cãi cọ với nhau, nhưng bằng lời nói nhã nhặn dịu dàng, thậm chí bằng cách tự hạ trước mặt anh em mình, vì theo lời Nhà Hiền Triết, “*Câu đáp dịu dàng khiến cơn giận tiêu tan, lời nói khiêu khích làm nổi cơn thịnh nộ*” (Cn 15,1). Vì thế mà Chúa Giêsu, trong bài giảng trên núi, đã nói với các Tông đồ: “*Phúc thay ai hiền lành vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp*” (Mt 5,4) – nghĩa là họ thu phục được mọi người –; vì kẻ nào thu phục được trái tim của mọi người, thì làm chủ cả thế giới. Đó là điều mà những người có bản chất tự nhiên hiền hậu và ôn hòa đạt được rất dễ dàng: những kẻ hiền hậu cảm hóa lòng người đối thoại, hoặc người giao dịch với họ,

một cách thâm sâu đến nỗi họ thu phục nhân tâm và đạt được mọi điều họ mong muốn, một cách từ từ khó nhận thấy. Chúng ta thủ đắc nhân tâm như vậy đó, và khiến họ làm mọi thứ chúng ta muốn; cũng vì thế mà những người có tính tốt này, hoặc bẩm sinh, hoặc đã tích luyện nhờ ơn Thiên Chúa trợ giúp, đã làm chủ kẻ khác và sai khiến họ theo sở thích.

Ôi! Học kỹ và thực hành tốt bài học này do Thiên Chúa dạy, thật là lợi hại vô cùng: “*Hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường*” (Mt 11,29). Nhưng đó không phải là lợi ích duy nhất mà chúng ta có được nhờ sự hiền lành; cái chính là, nhờ nó, chúng ta dễ dàng tập tành những nhân đức cao vời hơn; nhờ nó, chúng ta kềm chế không để cho đam mê của mình được tự do; nhờ nó, chúng ta hoàn thành trọn vẹn công cuộc hiệp nhất trong cộng đoàn. Vậy Anh [Chị] Em hãy luôn luôn dùng giọng hiền hòa để nói chuyện với các đồng sự, và khi Anh [Chị] Em sợ phải nói với một giọng khác, thì hãy nín thinh.

“Come to me all who labour.” This does not only mean physical fatigue, but also the weight of worries, guilt, and struggles that people carry in their lives. The invitation to “come to me” reminds us of the personal relationship that Jesus offers us. The solution to finding rest involves connecting with Him. It is a call to follow His teachings, accept His values and shape our lives in his image. This discipleship leads to inner transformation and true rest. The rest of what Jesus offers is in His character, and to learn from Him is to embrace His gentleness and humility. His yoke, which represents His teachings and way of life, is described as ‘easy’ and His burden as ‘light’. However, Jesus’ way of life brings inner peace and true rest when we follow His wisdom and guidance. Trust in Jesus. Ultimately, this passage encourages us to trust in Jesus as our source of rest and peace. Trying to carry our burdens alone can be exhausting, while surrendering to Jesus brings freedom and renewal. Matthew 11:28-30 invites us to approach Jesus with our weariness and burdens. It teaches us that true rest is found in our relationship with Him, learning His character and teachings, and embracing His grace.

Ngày 19/7/2024

Thứ Sáu sau Chúa Nhật XV Thường Niên

Is 38,1-6.21-22.7-8 - Mt 12,1-8

³ *Người đáp: “Các ông chưa đọc trong Sách sao? Ông Đa-vít đã làm gì, khi ông và thuộc hạ đói bụng?”* ⁴ *Ông vào nhà Thiên Chúa, và đã cùng thuộc hạ ăn bánh tiến. Thứ bánh này, họ không được phép ăn, chỉ có tư tế mới được ăn mà thôi.”* (Mt 12,3-4)

Bài Suy Gẫm số 47. Điểm 1: Lòng Biết Ơn Đối Với Thiên Chúa.

Chắc hẳn là một vinh dự lớn cho loài người, khi Thiên Chúa đoái thương ở lại với họ mãi mãi, và hiện ra với họ cách hữu hình trong bí tích Thánh Thể, hầu ban cho họ nhiều hồng ân, bên trong cũng như bên ngoài. Các thiên thần chỉ biết hạ mình phục lạy trước kho báu thánh thiêng này, đã nên nguồn an ủi cho con người nơi trần thế. Hôm nay toàn thể Giáo hội tỏ ra mau mắn và tất cả các tín hữu thì đồng tâm nhất trí với nhau để nhìn nhận một ân huệ to lớn như vậy.

Anh [Chị] Em hãy có cùng ý hướng như trên và hãy khiêm tốn cảm tạ Chúa Giêsu Kitô trong mầu nhiệm này, vì Người đã đem lòng nhân hậu thông ban chính thân Người cho Anh [Chị] Em trong Bí tích này, và luôn sẵn sàng tuôn đổ dồi dào hồng ân của Người trên Anh [Chị] Em.

Today's Bible readings are full of powerful messages that challenge us to think about our lives and examine our hearts. When we combine these messages with our Lasallian Inspiration, they can help us live a life filled with faith, love and service. In the Book of Isaiah, we find the story of Hezekiah. He was gravely ill and on the verge of death. He asked God to help him. He poured out his heart in prayer and asked for a few more years to live. God answered his prayers and Hezekiah lived fifteen more years. This story teaches us that prayer is powerful and God is always on our side. When we call on Him, He is always there to help us. In the Lasallian context, St. John Baptist De La Salle invites us to be thankful and to have faith in God's providence. Even in our darkest hour, we as Lasallians are called to believe that God has a plan for us... Let us ask today for God's grace to transform us into men and women of prayer who put God first in all things without compromising.

Ngày 20/7/2024

Thứ Bảy sau Chúa Nhật XV Thường Niên

Mk 2,1-5 - Mt 12,14-21

¹⁴ Khi ấy, nhóm Pha-ri-sêu ra khỏi hội đường, bàn bạc để tìm cách giết Đức Giê-su. ¹⁵ Biết vậy, Đức Giê-su lánh khỏi nơi đó. Dân chúng theo Người đông đảo và Người chữa lành hết. (Mt 12,14-15)

Bài Suy Gẫm số 23. Điểm 2: Sự Hiền Từ Của Chúa Giêsu Đối Với Người Do Thái.

Mặc cho sự thù nghịch và âm mưu độc ác mà người Do Thái dành cho Người, Chúa Giêsu không ngừng nói với họ về bản thân một cách hiền từ mà ta có thể tưởng tượng được; có lần Người nói: *“Tôi đã cho các ông thấy nhiều việc tốt đẹp Chúa Cha giao cho tôi làm; vì việc nào mà các ông ném đá tôi?”* (Ga 10,32) Trong cuộc hội nghị, chính họ tuyên bố nguyên nhân: *“Nếu chúng ta cứ để ông ấy tiếp tục, mọi người sẽ tin vào ông ấy”* (Ga 11,48). Ngay quan Philatô cũng cho rằng Người vô tội, khi ông nói: *“Ông ấy đã làm điều gì gian ác? Ta xét thấy ông ấy không có tội gì đáng chết”* (Lc 23,22). Nhưng chỉ vì Chúa Giêsu Kitô đã khiển trách những thói quen tật xấu của người Do Thái, nên Người bị họ thù ghét và bị toà án của họ cho là có tội, và đáng phải chết. Mượn lời của sách Khôn Ngoan, họ nói: *“Nào ta kết án cho nó chết nhục nhã”* (Kn 2,20).

Anh [Chị] Em hãy thờ lạy tâm tư của Chúa Giêsu trước những mưu thâm chước độc của người Biệt Phái. Người đã can đảm để cho các mưu toan diễn ra, vì chúng phù hợp với kế hoạch của Chúa Cha Hằng Hữu. Người nói với quan tổng trấn Philatô: *“Ngài không có quyền gì đối với tôi, nếu Trời chẳng ban cho Ngài”* (Ga 19,11).

Today's reflection will be based on two Bible quotes, "Micah 2:1-5" and "Mt. 12:14-21," and the good qualities of Saint Apollinarius, Bishop and martyr. The first verse of Micah (2:1-5) warns us of the perils of coveting and seizing the possessions of others. It reminds us to be careful of our own actions and intentions and not to let greed or selfishness drive us to hurt others or to take advantage of their weaknesses. In the Gospel, Jesus shows us a different attitude. He does not take revenge on those who deceive him or falsely accuse him. Instead, he continues to heal the sick and oppressed. This passage reminds us that Jesus is the servant of God. He fulfills the prophecies of the Old Testament, and is gentle, humble, and compassionate. He brings justice to all nations. In his life as a Bishop and Martyr, Saint Apollinarius demonstrated these qualities by serving his flock, caring for the poor, and going beyond the boundaries of society to reach out to those who are vulnerable and oppressed. As Lasallians ourselves, let us strive to be more like Jesus, day by day, spreading the message of God's love to people all over the world.

Ngày 21/7/2024

CHÚA NHẬT XVI THƯỜNG NIÊN Năm B

Gr 23,1-6 - Ep 2,13-18 - Mc 6,30-34

³⁴ Ra khỏi thuyền, Đức Giê-su thấy một đám người rất đông thì chạnh lòng thương, vì họ như bầy chiên không người chăn dắt. Và Người bắt đầu dạy dỗ họ nhiều điều. (Mc 6,34)

Bài Suy Gẫm số 193. Điểm 3: Người Thầy Phải Lo Cứu Rồi Các Học Sinh.

Không những Thiên Chúa “muốn cho mọi người nhận biết chân lý”; mà Người còn muốn tất cả họ “được cứu độ ...” (1Tm 2,4), và Người không thể thật sự muốn điều ấy, mà không cấp cho họ phương tiện để đạt mục đích, tức là không cung cấp cho con trẻ những thầy giáo có thể góp phần thực hiện kế hoạch ấy đối với chúng. Thánh Phaolô nói, đây “là cánh đồng của Thiên Chúa, là ngôi nhà Thiên Chúa xây lên” (1Cr 3,9), và chính Anh [Chị] Em là những người đã được Thiên Chúa chọn để phụ giúp Người trong công trình, bằng cách công bố cho con trẻ Tin Mừng của Chúa Con, với những chân lý chứa đựng trong đó.

Vì thế, theo thánh Phaolô, Anh [Chị] Em phải “coi trọng chức vụ của mình, mong sao nhờ vậy mà ... cứu được một số anh em đó” (Rm 11,13-14); vì “Thiên Chúa đã trao cho [Anh [Chị] Em] chức vụ hòa giải ... đã cho thế gian được hòa giải với Người ..., và giao cho [Anh [Chị] Em] công bố lời hòa giải”, Anh [Chị] Em hãy khuyến bảo họ “như thể chính Thiên Chúa dùng [Anh [Chị] Em] mà khuyến dạy” (Rm 11,18-20); Người đã tiền định để Anh [Chị] Em công bố cho các linh hồn trẻ ấy những chân lý của Tin Mừng, mang lại cho chúng những phương tiện cứu rỗi vừa tầm tay.

Hãy dạy cho chúng những điều ấy, “không phải bằng lời lẽ khôn khéo, để thập giá Đức Kitô khỏi trở nên vô hiệu” (1Cr 1,17), làm cho tất cả những gì Anh [Chị] Em nói, sẽ không sinh được một hoa quả nào trong tâm tư của chúng. Vì những đứa trẻ này rất chất phác và phần lớn thiếu giáo dục, nên những ai giúp cứu hộ chúng phải hành động một cách đơn sơ, sao cho mọi lời lẽ được rõ nghĩa và dễ hiểu.

Vậy Anh [Chị] Em hãy trung thành với cách làm ấy, hầu có thể đóng góp, theo như Thiên Chúa đòi hỏi, vào phần rỗi của những người đã được giao phó cho Anh [Chị] Em.

Today's readings show us how important it is to stay true to God's message, even when we might not feel like it. In Jeremiah, we come across Hananiah, the false prophet, who pretends to speak on God's behalf, but unlike prophet Jeremiah is really trying to push his own agenda. In the Gospel, Jesus and his followers are exhausted and looking for a place to rest. The crowds follow them, but Jesus doesn't turn them away. Instead, he shows us how to show compassion by teaching and healing them. In the Lasallian context, the Founder of the Institute of the Brothers of Christian Schools, Saint De La Salle, was all about caring for youth through education. He believed that everyone should have the opportunity to learn, no matter their race, class or background. When we read about his life, we also see so many times when he was scorned and rejected by everyone, including his own Brothers. However he didn't let that stop him from following God's message and dedicating his life to helping young people. He never sought self-satisfaction or prestige from this work. So, let's ask God to help us in our own lives and also transform the lives of others, just like Our Founder did.

Ngày 22/7/2024

Thánh Nữ Maria Mađalêna

Dc 3,1-4a hoặc 2Cr 5,14-17 - Ga 20,1-2.11-18

¹ Sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần, lúc trời còn tối, bà Ma-ri-a Mác-đa-la đi đến mộ, thì thấy tảng đá đã lăn khỏi mộ. ² Bà liền chạy về gặp ông Si-môn Phê-rô và người môn đệ Đức Giê-su thương mến. Bà nói: “Người ta đã đem Chúa đi khỏi mộ; và chúng tôi chẳng biết họ để Người ở đâu.” (Ga 20,1-2)

Bài Suy Gẫm số 144. Điểm 3: Vì Yêu, Thánh Nữ Vội Đi Đến Nơi Chôn Chúa Giêsu.

Khi “*Lửa tình là ngọn lửa bùng cháy ... tình yêu mãnh liệt như tử thần ...*” (Dc 8,6). Nơi thánh Maria Mađalêna, tình yêu mãnh liệt như vậy đó, đến nỗi sau khi Chúa Giêsu Kitô được mai táng, ngài đứng kề bên mộ. Sáng sớm ngày Phục sinh, ngài cùng “*các bà đi ra mộ, mang theo dầu thơm đã chuẩn bị sẵn*” (Lc 24,1) – để ướp xác Chúa Giêsu –; ngài “*thấy tảng đá đã lăn khỏi mộ, liền chạy về gặp ông Simon Phê-rô và người môn đệ Chúa Giêsu thương mến. Cô nói: ‘Người ta đã đem Thiên Chúa đi khỏi mộ; và chúng tôi chẳng biết họ để Người ở đâu’*” (Ga 20,1-2). Vì yêu Người tha thiết, “*cô đứng ở ngoài, gần bên mộ mà khóc. Cô vừa khóc vừa cúi xuống nhìn vào trong mộ, thì thấy hai thiên thần ...*” nói rằng Chúa đã sống lại (Ga 20,11-13). Vì luôn luôn ở cạnh nơi mai táng Thiên Chúa, nên thánh nữ xứng đáng “*được Chúa Giêsu, sau khi sống lại, hiện ra trước tiên*” (Mc 16,9). Sau những lời an ủi, Người sai ngài đi gặp các môn đệ và báo cho họ biết rằng Người đã sống lại, và ngài đã đi ngay (Ga 20,17-18). Qua lòng ưu ái đối với thánh nữ Mađalêna, Chúa Giêsu Kitô đã cho thấy rõ, Thiên Chúa nhân hậu dường nào, đối với những ai yêu mến Người, với sự cảm mến nào Người ân thưởng ngay ở kiếp này, tình yêu mà họ dành cho Người.

Anh [Chị] Em phải cho thấy mình yêu mến Chúa Giêsu cách thật mãnh liệt, qua sự siêng năng chuyện vãn với Người trong giờ nguyện gẫm và qua thái độ vồn vã rước Người trong bí tích Thánh Thể, càng nhiều lần càng tốt.

In 2 Corinthians, Paul talks about how Jesus' love can transform us into something new. He says that when we're united with Jesus, we leave behind our old lives and focus on Him. He encourages us to look at life with a new perspective, and to live with the love and mercy of Jesus. In John 20, we see Mary Magdalene and Jesus after Jesus' resurrection. She was crying when she couldn't find him, but when Jesus showed up and called her by name, her sorrow turned to joy. This encounter shows us how important it is to have faith in Jesus and meet Him in person. When we look at the life of St. Mary Magdalene, she was one of the most important figures in the early Christian Church. She was a true believer in Jesus and her life taught us about the power of finding Jesus and how faith and loyalty can make all the difference. As Lasallians, let us pray today that we may strengthen our commitment to education with faith and the values of compassion and dedication that we see in the life of Saint Mary Magdalene.

Ngày 23/7/2024

Thứ Ba sau Chúa Nhật XVI Thường Niên

Mk 7,14-15.18-20 - Mt 12,46-50

⁴⁹ Rồi Người giơ tay chỉ các môn đệ và nói: “Đây là mẹ tôi, đây là anh em tôi. ⁵⁰ Vì phàm ai thi hành ý muốn của Cha tôi, Đấng ngự trên trời, người ấy là anh em chị em tôi, là mẹ tôi.” (Mt 12,49-50)

Bài Suy Gẫm số 21. Điểm 3: Phải Ngoan Ngoãn Thi Hành Lời Các Bề Trên.

Anh [Chị] Em cũng buộc phải ngoan ngoãn thi hành những lời dặn bảo và mệnh lệnh của các Bề trên; vì như Thánh Gioan nói: “*Chúng ta nhận ra rằng chúng ta biết Thiên Chúa: đó là chúng ta tuân giữ các điều răn của Người*” (1Ga 2,3). Cũng vậy, dấu chỉ chính chứng tỏ Anh [Chị] Em nhận ra người ban lệnh cho mình có tư cách là Bề trên, là việc Anh [Chị] Em thực thi một cách mau mắn và chính xác, không chỉ những lệnh ngài ban, mà còn tất cả những điều ngài nói, cho dù đó chỉ là những lời căn dặn bình thường. Như lời Thánh Gioan nói thêm: “*Ai nói rằng mình biết Thiên Chúa mà không tuân giữ các điều răn của Người, đó là kẻ nói dối, và sự thật không ở nơi người ấy*” (1Ga 2,4); cũng vậy, ai không làm theo mọi điều Bề trên dạy bảo, chứng tỏ bằng hành động rằng anh ta không nhìn nhận tư cách đó của ngài, – dù anh ta có nói rằng người đã truyền lệnh thực sự là Bề trên; vì điều cho biết anh ta đang hiệp nhất và lệ thuộc Bề trên, chính là việc anh ta có thi hành điều mà ngài dạy bảo hay không; cũng thế, theo lời của thánh Tông đồ trên, “*Hễ ai giữ lời Thiên Chúa dạy, ... thì biết được mình đang ở trong Thiên Chúa*” (1Ga 2,5).

Từ đó, Anh [Chị] Em hãy kiểm điểm xem mình phải cư xử như thế nào đối với những gì mà Bề trên bảo Anh [Chị] Em.

Micah is a prophet who speaks of God's love and faithfulness to His people, even when they are troubled and sinful. He speaks of God's promise to shepherd them, to lead them to greener pastures, and to perform miracles on their behalf. In this passage, we are reminded of God's infinite love and his willingness to forgive and renew us when we seek Him. The Gospel emphasizes the importance of spirituality and our obedience to God's will. When Jesus hears that His mother and brothers were waiting for Him to speak with him, He responds by saying that those who do His Father's will are His true family, and that our relationship with Him is more important than our earthly relationships. When we look at today's saint, St. Bridget of Sweden, a mystic who lived in the 14th century we see that she devoted her life to prayer and penance. She also devoted her life to serving the poor. As Lasallians, and as ambassadors of Christ we are also called to serve the needy, especially the youth, through education. Thus, let us ask for the intercession of St. Bridget today so that we may be encouraged to cultivate a deep prayer life and serve others with love and compassion in our mission.

Ngày 24/7/2024

Thứ Tư sau Chúa Nhật XVI Thường Niên Năm B

Gr 1,1.4-10 - Mt 13,1-9

³ Người dùng dụ ngôn mà nói với họ nhiều điều. Người nói: “Người gieo giống đi ra gieo giống. ... ⁵ Có những hạt rơi trên nơi sỏi đá, chỗ không có nhiều đất; nó mọc ngay, vì đất không sâu; ⁶ nhưng khi nắng lên, nó liền bị cháy, và vì thiếu rễ nên bị chết khô.” (Mt 13,3.5-6)

Bài Suy Gẫm số 14. Điểm 2: Những Tu Sĩ Sợ Khó Khăn.

“Hạt giống rơi trên đá sỏi” (Lc 8,13) là lời của Bề trên được tiếp nhận bởi những người làm theo điều lệnh, mà không gặp buồn phiền, hay không bị cám dỗ; nhưng nếu xảy ra một cơn cám dỗ nhỏ, một sự bối rối bé tí trong tâm trí, hay một nỗi phiền muộn nhỏ đối với Bề trên của họ, thì họ bị chao đảo ngay, và họ không còn muốn thi hành mệnh lệnh nữa, vì họ không có nền tảng nhân đức, và không được tập luyện trong việc thực thi đức vâng phục. Ôi! Thật hết sức quan trọng cho những kẻ yếu đuối và dễ bị cám dỗ ấy phải được tập luyện kỹ; và những người có tính khí như trên cần được cọ sát với những trở ngại và thử thách.

Anh [Chị] Em hãy thường xin các Bề trên đừng dung tha những sự yếu đuối như thế nơi Anh [Chị] Em, và hãy cầu xin Thiên Chúa tạo nơi Anh [Chị] Em một quả tim luôn dễ dạy dỗ bảo.

“**Now I have put my words in your mouth.**” At the beginning of first reading, prophet Jeremiah recalls the dramatic and unique experience of being called by God as a young man. God takes the initiative. Jeremiah hears of a huge task set by God for him, that of being a prophet to the nations. Jeremiah is humbled by God's call, but God continues to reassure him, build up his confidence before he reveals the nature of his task; to uproot and to pull down, to destroy and to overthrow, to build and to plant. In other words, he is entrusted with a task of renewal in the society of his time. Through the story of Jeremiah, God invites us today, to contemplate our own vocational journey; to recognize from the beginning God's design for our lives, the challenges we have encountered and will still meet as we go along and the mystery and awesome quality of the tasks before us. God's words are for us as well; “I had set you

apart...now you will go...I will be with you...I give you authority.” In the Gospel, through the parable of the sower, Jesus highlights the realities we face as we journey along, especially the need to be on guard and to be faithful, in order to be productive apostles today.

Ngày 25/7/2024

Thánh Giacôbê, Tông Đồ

2Cr 4,7-15 - Mt 20,20-28

²⁵ Nhưng Đức Giê-su gọi các ông lại và nói: “Anh em biết: thủ lãnh các dân thì dùng uy mà thống trị dân, những người làm lớn thì lấy quyền mà cai quản dân. ²⁶ Giữa anh em thì không được như vậy: Ai muốn làm lớn giữa anh em, thì phải làm người phục vụ anh em.” (Mt 20,25-26)

Bài Suy Gẫm số 145. Điểm 2: Giữa Các Tông Đồ, Thánh Nhân Rất Được Nể Trọng.

Được Chúa Giêsu Kitô đặc biệt thương mến, thánh Giacôbê cũng là một trong những người được các Tông đồ khác vị nể hơn hết. Trong thư gửi giáo đoàn Galát, thánh Phaolô làm chứng rằng “Giacôbê ... là một trong những người được coi là cột trụ, ...” (Gl 2,9) của Giáo hội. Vậy nếu thánh Phaolô, – dù đã được Chúa Giêsu Kitô chọn lựa và soi sáng cách lạ lùng, – đã kính trọng thánh Giacôbê như thế, thì việc Anh [Chị] Em đặc biệt tôn kính thánh nhân cũng là chính đáng, bởi ngài là một trong các Tông đồ thông suốt nhất về những chân lý của đạo chúng ta.

Vì phải dạy các chân lý ấy cho những trẻ được Anh [Chị] Em dẫn dắt, Anh [Chị] Em hãy xin ơn thấu triệt chúng, qua lời cầu bầu của thánh Giacôbê.

“Can you drink the cup that I am about to drink?” They answered, “We can.” Jesus, while teaching and forming his disciples for their future mission, often stressed this attitude of servanthood which implies spirit of self-denial and suffering. “From the cup I drink you shall drink”. Drinking from the same cup symbolizes the intimate union that exists among those who shared the cup, their solidarity with the one who offered the cup. The master knew what was inside the cup, his impending betrayal, passion and death. But the disciples hardly had any idea of it. Instead they were vying to share in the glory of a worldly power. Their answer to his question “can you drink?” was an expression of heroic trust in the master rather than in their own ability, “yes, we can”. During early Christian times, it was the heroic witness to the faith that guided the Christian community to grow and continue its mission in society. Following Jesus in the Gospel path will certainly make the disciple face affliction, opposition and rejection. The true disciple experiences the surpassing power and consolation coming from God. Paul shared the same experience. “Trials of every sort come to us, but we are not discouraged”. Such afflictions cannot weaken the journey of the disciple, because he continuously draws strength and joy in following the path of the Cross. Are we willing to “drink from the cup” that the Lord offers us today?

Ngày 26/7/2024

Thánh Gioakim và Thánh Anna, Song Thân Đức Maria **Hc 44,1.10-15 - Mt 13,16-17**

¹⁰ Các ngài là những người đạo hạnh,
công đức của các ngài không chìm vào quên lãng.

¹⁵ Dân dân sẽ kể lại đức khôn ngoan của các ngài
và cộng đoàn vang tiếng ngợi khen. (Hc 44,10.15)

Bài Suy Gẫm số 157. Điểm 2: Những Lời Kinh Và Sự Tịnh Thực Của Thánh Gioakim Được Chấp Thuận.

Sự nhịn ăn và kinh nguyện liên tục là hai điều khiến thánh Gioakim được phúc làm cha của Đức Trinh Nữ; vì khi thấy vợ mình không thể sinh con, ông miệt mài tịnh thực và cầu nguyện, đến nỗi có thể nói, đã buộc Trời Cao phải ban cho bà Anna khả năng sinh đẻ – điều mà cả hai hằng mong mỏi. Cho nên thánh Epiphane gọi Đức Trinh Nữ là ‘con cầu con khẩn của tâm nguyện và chay tịnh’. Chúng ta không thể ngạc nhiên quá đỗi trước những hiệu ứng kỳ diệu mà lời cầu nguyện và sự tiết chế thú vui xác thịt có thể mang lại; bởi đây là hai nhân tố đã đóng góp cho việc Đức Trinh Nữ chào đời và cho Chúa Giêsu Kitô giáng thế.

Chúng ta không thể bị cho là lạm dụng hai phương dược ấy để chống lại những cơn cám dỗ và nỗi gian truân đôi khi giáng xuống cuộc đời chúng ta. Qua chúng, Thiên Chúa sẽ ban cho chúng ta mọi ơn mà chúng ta cần; thế nên, trong công tác của mình, Anh [Chị] Em buộc phải nhờ cậy chúng càng nhiều càng tốt, nhất là khi Anh [Chị] Em có điều chi muốn kêu cầu Thiên Chúa, cho những người mà Anh [Chị] Em phụ trách. Anh [Chị] Em phải là người bào chữa cho họ bên cạnh Thiên Chúa, để bằng lời nguyện, cung cấp cho họ lòng sùng đạo, trong khi tất cả sự chuyên chú giảng dạy của Anh [Chị] Em dành tỏ ra bất lực; bởi chỉ có Thiên Chúa mới ban cho sự khôn ngoan đích thực, là cốt lõi của tinh thần Kitô giáo.

Bài Suy Gẫm số 146. Điểm 2: Thiên Chúa Khứng Nhận Lời Kinh Của Bà Anna.

Suốt thời gian hiếm muộn, Thánh Anna miệt mài cầu nguyện, để mong Thiên Chúa ban ơn thoát khỏi số phận; nhờ siêng năng nguyện gẫm, bà được công phúc sinh hạ Thánh Nữ Đồng Trinh, Mẹ của Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta. Chúng ta hãy ngưỡng mộ vinh dự thật lớn lao mà Thiên Chúa đã dành cho thánh Anna, khi chọn ngài làm mẹ của một cô gái hết sức thánh thiện và tuyệt hảo, và do vậy, ngài trở nên người phụ nữ đầu tiên đóng góp cho Mầu nhiệm Nhập Thể cao trọng. Đó là kết quả của những lời cầu nguyện sốt sắng và liên tục của ngài; vì vậy thánh Gioan Damascen nói rằng ‘như bà Anna thuở xưa đã sinh ra Samuel, nhờ những lời cầu nguyện (1Sm 1,11) thì nay, thánh Anna đã sinh ra đức Rất Thánh Nữ Đồng Trinh, nhờ siêng năng nguyện gẫm’.

Thiên Chúa, Đấng đã chọn Anh [Chị] Em để dạy cho con trẻ nhận biết Người, cũng muốn Anh [Chị] Em “sản sinh” – có thể nói như vậy – trong con tim của chúng hình tượng của Đức Thánh Nữ Đồng Trinh, và cổ động nơi chúng lòng sùng kính thiết tha đối với Mẹ: sự dôi dào phong phú này nơi Anh [Chị] Em phải là kết quả của những kinh nguyện thật sốt sắng, của lòng yêu mến đối với Đức Trinh Nữ, và của lòng nhiệt thành mà Anh [Chị] Em tỏ bày trong các bài giảng của mình, nhằm tạo lòng yêu mến Mẹ.

“**The one who hears the word ...**” In the Gospel, Jesus explains the parable of the sower to his disciples when they gathered in the house. Different people respond differently to the word of God when they hear it. There is a contrast between ‘hearing’ the word and ‘accepting’ it with openness. To ‘hear’ the Word is not about intelligence, ability to understand or memory to recall. Those who are open to hope and generous in giving receive the Word. Hope requires a long term commitment to a mission. Planting the Word, taking care of its growth, protecting it with vigilance and waiting with patience till it bears fruit are all acts of hope. It is a generous person who undertakes such a journey full of uncertainties and challenges. The parable of the sower seems to resonate with the Lasallian mission of educating the young. According to De La Salle, children are like young plants, tender and vulnerable. They need to be looked after with vigilance and patience. Fruitfulness is a result of this hope and generosity that we bring to our mission of spreading the Word of God.

Ngày 27/7/2024

Thứ Bảy sau Chúa Nhật XVI Thường Niên

Gr 7,1-11 - Mt 13,24-30

²⁴ Hôm ấy, Đức Giê-su trình bày cho dân chúng nghe dụ ngôn sau đây: “Nước Trời ví như chuyện người kia gieo giống tốt trong ruộng mình. ²⁵ Khi mọi người đang ngủ, thì kẻ thù của ông đến gieo thêm cỏ lùng vào giữa lúa, rồi đi mất.” (Mt 13,24-25)

Bài Suy Gẫm số 11. Điểm 2: Đức Vâng Phục Đây Phải Hội Đủ Mọi Điều Kiện Được Yêu Cầu.

Đôi khi một hành động có vẻ như được thực hiện vì lòng vâng phục, lại không được nhân đức này điều hành chỉ lối, do thiếu sót đối với lệnh truyền của Bề trên, hoặc về thời gian hoặc trong cách thực hiện; bản chất của hành động này bị suy thoái, bị biến thành một hành động của riêng cá nhân; và sự khiếm khuyết này là “*cỏ lùng mà ma quỷ đã gieo vào giữa hạt giống tốt*” (Mt 13,25). Đây hẳn là một điều hết sức tai hại, khi một hành động vốn tự bản chất là tốt đẹp lại trở nên xấu, bởi nó thiếu một yếu tố được qui định, và bởi một mình điều thiếu sót này lại làm Thiên Chúa không hài lòng. Điều này cho thấy tinh thần cảnh giác của các tu sĩ trong lối hành xử thật quan trọng biết bao, để mọi hành động của họ được như mong muốn, hầu làm đẹp lòng Thiên Chúa.

Hãy cẩn thận sao cho những gì Anh [Chị] Em làm đều được đức vâng phục chỉ đạo; trong mọi hành động của Anh [Chị] Em, không được có trường hợp nào – dù nhỏ nhất, – mà không chịu ảnh hưởng của nhân đức đó; bởi Thiên Chúa không chấp nhận một hành động dù được tiến hành vì vâng phục, nhưng lại sơ xuất để thiếu sót bất cứ chi tiết nào trong lệnh do người chỉ huy đưa ra; lại nữa, theo một ngạn ngữ của các triết gia, để biến một hành động thành thiện hảo thì toàn thể phải thiện hảo; trong khi ngược lại, chỉ một khiếm khuyết thôi, lắm lúc cũng biến nó thành xấu. Tuy nhiên, không vâng lời đúng theo yêu cầu không phải là một khuyết điểm nhỏ, bởi như thế là thiếu sự tôn kính đối với Thiên Chúa, là không quý mến Người cho phải đạo.

The Holy Scripture often presents God as a God who is kind, merciful and slow to anger. It is God's intention that people who have taken to sinful ways and gone away, come back with repentant hearts. He instructs them in different ways, and patiently waits for their repentance and conversion. Prophet Jeremiah challenged the people of his time who came to the temple to seek refuge there while committing all kinds of sins that displeased the Lord. He showed them that it was far better to be faithful to the covenant principles of love, truth and justice than merely coming to the temple for worship. The continuous existence of evil and our struggle to be faithful in the face of evil is a common predicament people face internally within themselves and externally as well. The continuous influence of evil in society and understanding God's justice is a perennial question that has baffled people of all ages. Jesus when explaining this reality encourages his followers to grow in the spirit of perseverance and courage in living the Gospel values. He also presents God as a God who is patient in dispensing justice and who encourages us to be on guard so that we will not yield to evil influence.

Ngày 28/7/2024

CHÚA NHẬT XVII THƯỜNG NIÊN Năm B

2V 4,42-44 - Ep 4,1-6 - Ga 6,1-15

¹¹ *Vậy, Đức Giê-su cầm lấy bánh, dâng lời tạ ơn, rồi phân phát cho những người ngồi đó. Cả nhỏ, Người cũng phân phát như vậy, ai muốn ăn bao nhiêu tùy ý. (Ga 6,11)*

Bài Suy Gẫm số 54. Điểm 2: Những Tác Dụng Của Việc Rước Lễ.

Những tác dụng của việc rước lễ thật quá kỳ diệu và đem lại cho linh hồn chúng ta những lợi ích quá to lớn, đến nỗi phải khiến Anh [Chị] Em đặc biệt thường đi rước lễ. Thánh Bernadô nói: ‘Bí tích thần linh này tạo ra trong chúng ta hai tác dụng lớn: nó giảm sức thu hút trước các dịp phạm tội nhẹ, và ngăn cho khỏi sa ngã khi chúng ta bị cám dỗ phạm tội trọng’. Vị Giáo phụ này nói thêm: ‘Nếu trong lúc này, có ai trong Anh [Chị] Em không bị lên cơn giận dữ, ganh tỵ, dâm ô, và những thứ khác tương tự, thì phải tạ ơn Mình và Máu Thánh Chúa Giêsu Kitô, vì chính quyền năng của Bí tích Thánh Thể đang tác động nơi người ấy’.

Bởi lẽ Anh [Chị] Em không thể tìm thấy một phương thuốc nào nhanh chóng và hữu hiệu hơn để trị những cơn cám dỗ và sự sa ngã của Anh [Chị] Em cho bằng Mình Thánh Chúa Giêsu Kitô, vậy thì Anh [Chị] Em hãy năng rước lấy, để nhờ đó linh hồn Anh [Chị] Em không dễ rơi vào bất kỳ tội nào.

John's account of the multiplication of the loaves gives some interesting details. A large crowd followed Jesus, because they had seen or heard of his miracles. The timing was before the Passover Feast. The crowd enjoyed as much bread and fish as they wanted. "Gather the pieces...let us not waste" Jesus instructed. There is no mention of any preaching or if Jesus preached at all during this event. Later in the same reading Jesus remarked about the attitude of the people. "You are looking for me because you ate the bread and had all you wanted, not because you understood my miracles. Do not work for food that spoils; instead, work for the food that lasts for eternal life." The miracle of the loaves calls us to make a transformation, a transformation of our earthly needs to heavenly gifts, from temporal to eternal, from interest in

things to persons. The miracle is Jesus himself, the bread of life. Jesus takes us beyond what we want or desire. What matters is to receive what God offers us in its totality rather than simply satisfying ourselves with what we immediately need. Do we seek Jesus and love him for the right reason rather than simply seeking and loving what he gives us. In the famous painting of De La Salle distributing bread among the poor by Giovanni Gagliardi, a detail of the young boy eating bread while looking at the one who distributes it seems to capture the idea of this desire for transformation.

Ngày 29/7/2024

Thánh Mácta, Maria và Lazarô

1Ga 4,7-16 - Lc 10,38-42

⁴¹ Chúa đáp: “Mác-ta! Mác-ta ơi! Chị bận khoản lo lắng nhiều chuyện quá! ⁴² Chỉ có một chuyện cần thiết mà thôi. Ma-ri-a đã chọn phần tốt nhất, và sẽ không bị lấy đi.” (Lc 10,41-42)

Bài Suy Gẫm số 147. Điểm 2: Sự Tận Tâm Của Thánh Mácta Dành Cho Chúa Giêsu.

Thánh nữ rất biết ơn trước lòng ưu ái của Chúa Giêsu Kitô; mỗi lần Người giảng phúc ghé thăm, cô chăm chỉ dọn bữa và phục vụ Người với tất cả tấm lòng kính yêu. Sự vồn vã cô tỏ bày khi tất bật lo hầu hạ Chúa Giêsu Kitô, còn đứa em gái Maria cứ ngồi bên chân Chúa mà nghe lời Người dạy, buộc cô mở miệng than: “Thưa Thầy, em con để mình con phục vụ, mà Thầy không để ý tới sao? Xin Thầy bảo nó giúp con một tay!” (Lc 10,40); rõ ràng không gì khiến cô hết sức quan tâm hơn việc long trọng tiếp đãi Chúa Giêsu. Cũng thế, cô quá mến yêu tôn sùng Người, đến nỗi “vừa được tin Chúa Giêsu đến – để cho Lazarô sống lại – cô liền ra đón Người” (Ga 11,20).

Anh [Chị] Em có nồng nhiệt đề Rước Lễ, như thánh nữ Mácta nồng nàn đón tiếp Chúa Giêsu vào nhà và khoản đãi Người với phẩm vật quý của cô không? Khi rước Người vào nhà, Anh [Chị] Em phải bày tỏ sự cung kính bằng cách: một, không chấp nhận sự khiếm khuyết nào trong lòng; và hai, sốt sắng chuẩn bị tâm hồn để ra đón Người.

Martha is presented in the Gospel as an active person with a sensitive heart. Together with her brother Lazarus and her sister Mary, Martha had the opportunity to associate with Jesus very closely as friends. Her conversation with Jesus not only demonstrates her familiarity with him, but also reveals a deeper level of discipleship. Martha begins her conversation while expressing some disappointment. “If you had been here, my brother would not have died.” Jesus asks her the ultimate question; “Do you believe this?” Martha’s answer manifests her growth in faith. “I have come to believe that you are the Messiah, the Son of God, he who is to come into the world”. The conversation turns its focus from Lazarus’ death to Jesus, the Messiah, the Resurrection and Martha’s proclamation of her belief in Jesus the Christ. The experience of discipleship must grow up to the point of ultimate faith in Jesus Christ, the Saviour and Life. Just as the death of her brother Lazarus led Martha to a firm belief in the Messiah, we too are invited to look at various life experiences, however bitter they may be, as opportunities for growing in faith and experiencing the power and love of God. True love can be

experienced only in intimacy with Jesus Christ, which deepens our knowledge and relationship with God.

Ngày 30/7/2024

Thứ Ba sau Chúa Nhật XVII Thường Niên

Gr 14,17-22 - Mt 13,36-43

⁴³ *“Bấy giờ người công chính sẽ chói lợi như mặt trời, trong Nước của Cha họ. Ai có tai thì nghe.”* (Mt 13,43)

Bài Suy Gẫm số 11. Điểm 1: Vâng Phục Tạo Nên Công Đức Cho Những Hành Động.

Vì nơi một người tu trì, vâng phục là một nguồn ơn lành, nên có thể ví sự vâng phục như một *“hạt giống tốt được gieo trên cánh đồng”* (Mt 13,27), một hạt giống mang nhiều lợi ích cho người gieo. Thật vậy, nơi những người dâng mình cho Thiên Chúa, nhân đức này tạo nên mọi công đức cho các hoạt động của họ; cho nên dù tốt đẹp thế nào đi nữa, các hoạt động trên cũng sẽ chỉ có giá trị khi chúng được đi kèm với đức vâng phục. Vậy người ta có thể nói rằng yếu tố làm tăng vẻ đẹp cho hành động của nhà tu chính là đức vâng phục; cho dù tự bản chất, các hành động ấy có thánh thiện đến mức nào đi nữa, nếu không được đức vâng phục tô điểm rực rỡ, chúng cũng chỉ có một vẻ đẹp bề ngoài, có thể làm loé mắt những kẻ không biết nhìn mọi sự bằng con mắt đức tin; còn những người sáng suốt thì sẽ thấy toàn là sự giả dối và phù phiếm mà thôi.

Mong những người đang vâng phục biết cảnh giác để không ai nói về họ như đã từng nói về những kinh sư và những biệt phái: *“nếu người ta chỉ nhìn họ từ bên ngoài, đấy là những mỏm đá tô vôi trắng xóa, trang trí đẹp đẽ và trông khá bắt mắt, nhưng bên trong, thì đầy xương người chết và đủ mọi thứ ô uế”* (Mt 23,27); người ta cũng có thể nói y như vậy về những tu sĩ, nếu những hành động của họ không được tiến hành dưới sự soi dẫn của đức vâng phục; các hành động này sẽ có vẻ đạo đức đấy; nhưng kỳ thực, chúng dựa trên một nền tảng không vững, và hoàn toàn không đẹp lòng Thiên Chúa, vì chúng không được linh hoạt bởi nhân đức duy nhất phải nâng đỡ chúng, đó là nhân đức vâng phục; không có nhân đức vâng phục, các hành động này, dù rất tốt trước mắt người đời, cũng chỉ là những xác không hồn và không thể được xem như những hành động của một nhà tu.

God's plan is the salvation of humanity. In spite of human resistance created by human sin, God continues his salvific activity in the world. In the parable of the wheat and weeds, we are made to understand the presence of good and evil in the world. God wants the just ones to persevere and be constant in their fidelity and commitment in spite of the evil tendencies and powers present in the world. It gives the strong hope that God will intervene in human history to decisively defeat the powers of evil and bring about the triumph of the just. The parable also teaches that the Kingdom of God exists and grows in the world, in all its dimensions. The Risen Christ is Lord in human history and so He is Lord in the present times as well. "It will be the same at the end of the world". Jesus speaks to us of a judgment and punishment. However, the judgment is God's secret and up to the end of the world, both good and evil are in each of

us, as well as in institutions. The world is constantly divided between the good and the wicked. Evil is part of the mystery of the cross. In doing what is good and continuing to be faithful, we defeat evil.

Ngày 31/7/2024

Thánh Ignatiô Loyôla, Linh Mục

1Cr 10,31 – 11,1 - Lc 14,25-33

³³ “*Cũng vậy, ai trong anh em không từ bỏ hết những gì mình có, thì không thể làm môn đệ tôi được.*” (Lc 14,33)

Bài Suy Gẫm số 148. Điểm 2: Thánh Ignatiô Nhiệt Thành Cứu Rỗi Các Linh Hồn.

Vị thánh này một lòng hăng say nhiệt thành cứu vớt các linh hồn, đến nỗi để cho công việc được dễ dàng và có kết quả hơn, ngài bắt đầu ôm tập sách đi học lại ở tuổi ba mươi ba; ngài đến xin trú ngụ trong một bệnh viện, sống suốt thời gian nhờ của bố thí, lo dạy giáo lý cho trẻ em và cho người nghèo. Vừa nhiệt thành vừa độ lượng, ngài đi từ Paris đến tận Rouen để chăm sóc một thành viên của Dòng, đã trộm đồ của ngài, mà nay đang lâm bệnh; sau khi theo dõi và nắm được thời gian một thanh niên trác táng sắp sửa thỏa mãn dục vọng, ngài lao xuống một ao nước đông giá để tỏ sự bất bình, nói rằng ngài sẽ không ra khỏi ao, nếu anh bạn trẻ kia không dẹp bỏ tà tâm.

Công tác của Anh [Chị] Em sẽ không hữu ích, nếu Anh [Chị] Em không thực hiện với mục đích cứu rỗi các linh hồn. Lòng nhiệt thành Anh [Chị] Em dành cho người nghèo, có khiến Anh [Chị] Em tìm những phương tiện cũng hữu hiệu như những gì thánh Ignatiô đã sử dụng không? Anh [Chị] Em càng chăm lo nguyện gẫm cho thật nồng nhiệt, vì lợi ích của trẻ em mình phụ trách, thì Thiên Chúa càng giúp Anh [Chị] Em dễ dàng thu phục con tim của chúng.

The first reading from Jeremiah teaches us that honesty and faithfulness are the hallmarks of a prophetic ministry. Jeremiah laments the woes he has to undergo, because he obeyed God. In return for his faithfulness and sincerity, he has received only indignation, anger and bitterness. It is as if God had deceived Jeremiah in calling him to ministry. Jeremiah pleads with God to act immediately and decisively on his behalf. The prophet can approach God with such confidence because he has demonstrated fidelity to Him. Jeremiah did not only serve as a reliable messenger of God's words, but he also embodied them in his life. The prophet assumed that God would support him should he obey the call to ministry, yet instead, he has only experienced abandonment. In verse 19-21 God offers a response to the prophet's complaint. As is often the case in Scripture, God answers the prayers of the people not with the response they want to hear. "I will make you a fortress and a wall of bronze facing them; if they fight against you they will not overcome you; I am with you to free you and to save you." The prophetic response to evil and injustice is to worship, even if all God's people can muster are tears and complaints.